Rạng Đông

Thông minh Xanh - Đồng hành chất sống Việt

CATALOGUE LED 2026 2027

MỤC LỤC

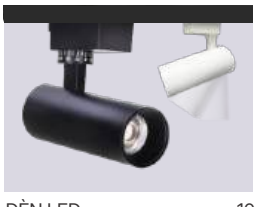
ĐÈN LED DOWNLIGHT, PANEL TRÒN, TRACKLIGHT



ĐÈN LED DOWNLIGHT/PANEL ÂM TRẦN GÓC RỘNG 04



ĐÈN LED DOWNLIGHT ÂM TRẦN GÓC HẸP 08



ĐÈN LED TRACKLIGHT 10

ĐÈN LED BÁN NGUYỆT



13

ĐÈN LED CÔNG SUẤT CAO



ĐÈN LED CHIẾU PHA 15



ĐÈN LED HIGHBAY 08



ĐÈN LED CHIẾU PHA NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI 18



ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG 23



ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI 26

ĐÈN LED PANEL KHỔ LỚN



30

ĐÈN LED ỐP TRẦN



34

ĐÈN LED BULB CÔNG SUẤT CAO



38

THIẾT BỊ ĐIỆN



VỢT BẮT MUỖI & ĐÈN BẮT MUỖI 40



APTOMAT, Ổ CẮM, CÔNG TẮC 44



QUẠT HÚT & ĐÈN ĐIỀU HÒA PHÒNG TẮM 56

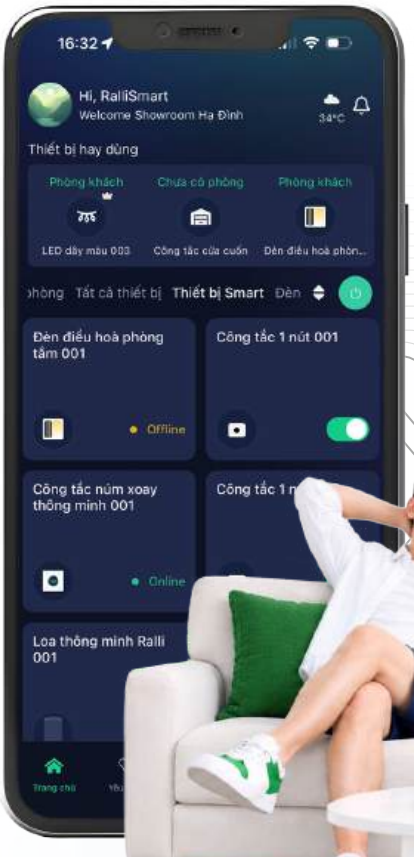
THIẾT BỊ ĐIỆN THÔNG MINH (WIFI)



59

Hệ sinh thái đèn LED Rạng Đông

Chiếu sáng lấy con người làm trung tâm





- Sản phẩm nghiên cứu, thiết kế, sản xuất bởi Rạng Đông.
- Đảm bảo an toàn quang sinh học, không chứa ánh sáng xanh có hại (Blue Hazar)
- Tốc độ suy giảm quang chậm
- Tối ưu thiết kế, tản nhiệt tốt
- Đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật
- Đèn có thể tích hợp modul điều khiển thành sản phẩm thông minh

ĐÈN LED DOWNLIGHT/ PANEL
ÂM TRẦN GÓC RỘNG

ỨNG DỤNG Nhà ở Văn phòng Cửa hàng





ĐÈN LED DOWNLIGHT



AT06.V3



AT58

Chất lượng tốt, chi phí tối ưu

- Hiệu suất sáng cao 100 lm/W, tối ưu chi phí đầu tư và tiết kiệm điện năng.
- Phù hợp nhiều không gian, đáp ứng nhu cầu chiếu sáng phổ thông với chất lượng ánh sáng ổn định.



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

150÷250V | 25.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

*AT06.V3 Hiệu suất sáng cao lên tới **100 lm/W***

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Lỗ khoét trần Ø(mm)	Kích thước đèn (ØxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
AT06.V3 90/8W	8	800	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	90	115x31	24	110.000
AT06.V3 110/10W	10	1000		110	134x31	12	150.000
AT06.V3 110/12W	12	1200		110	134x31	12	Liên hệ

150÷250V | 25.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

AT58 Hiệu suất sáng cao, tản nhiệt tốt

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Lỗ khoét trần Ø(mm)	Kích thước đèn (ØxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
AT58 90/8W	8	800	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	90	118x26	24	121.000
AT58 90/10W	10	1000		90	118x26	24	131.000
AT58 110/10W	10	1000		110	138x26	12	165.000
AT58 110/12W	12	1200		110	138x26	12	175.000
AT58 ĐM 90/8W	8	800	Đổi 3 màu ánh sáng 6500/3000/4000	90	118x26	24	137.000
AT58 ĐM 90/10W	10	1000		90	118x26	24	150.000
AT58 ĐM 110/10W	10	1000		110	138x26	12	184.000
AT58 ĐM 110/12W	12	1200		110	138x26	12	196.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

ĐÈN LED DOWNLIGHT



AT04 AT10

Hiệu quả, chất lượng, bền bỉ

- Dải điện áp rộng (150÷250)V đáp ứng dải điện áp lưới tại Việt Nam.
- Hiệu suất sáng cao, tiết kiệm điện.
- Tuổi thọ cao, tiết kiệm chi phí bảo trì, giảm phát thải ra môi trường.
- Cover đèn tạo mặt sáng đều, không bị chói, không lộ LED.



150÷250V | 30.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

AT04 Sáng hơn, tiết kiệm hơn

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Lỗ khoét trần Ø(mm)	Kích thước đèn (ØxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
AT04 90/8W	8	800	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	90	118x35	24	162.000
AT04 90/9W	9	900		90	118x35	24	168.000
AT04 90/10W	10	1000		90	118x35	24	168.000
AT04 110/10W	10	1000		110	138x35	12	194.000
AT04 110/12W	12	1200		110	138x35	12	203.000
AT04.V2 155/16W	16	1600		155	180x44	12	Liên hệ
AT04.V2 155/25W	25	2500		155	180x44	12	Liên hệ

150÷250V | 30.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

AT10 Sáng hơn, thẩm mỹ hơn

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Lỗ khoét trần Ø(mm)	Kích thước đèn (ØxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
AT10 90/8W	8	800	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	90	118x35	24	162.000
AT10 90/10W	10	1000		90	118x35	24	192.000
AT10 110/10W	10	1000		110	138x36	12	194.000
AT10 110/12W	12	1200		110	138x36	12	Liên hệ
AT10 ĐM 90/8W	8	800	Đổi 3 màu ánh sáng 6500/3000/4000	90	118x35	24	184.000
AT10 ĐM 90/9W	9	900		90	118x35	24	192.000
AT10 ĐM 90/10W	10	1000		90	118x35	24	192.000
AT10 ĐM 110/10W	10	1000		110	138x36	12	219.000
AT10 ĐM 110/12W	12	1200		110	138x36	12	225.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

ĐÈN LED PANEL TRÒN



PT04.V2 PT05.V2

Hiệu quả, chất lượng, bền bỉ

- Tấm dẫn sáng không ố vàng sau ít nhất 2 năm sử dụng.
- Chất lượng ánh sáng cao (Ra80) tăng khả năng nhận diện màu sắc.
- Hiệu suất sáng cao, tiết kiệm điện.
- Tuổi thọ cao, tiết kiệm chi phí bảo trì, giảm phát thải ra môi trường.



150÷250V | 25.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

PT04.V2 Mỏng nhẹ, hiệu suất sáng cao

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Lỗ khoét trần Ø(mm)	Kích thước đèn (ØxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
PT04.V2 90/8W	8	620/620/560	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	90	104x32	24	135.000
PT04.V2 110/8W	8	760/760/680		110	122x32	12	135.000
PT04.V2 110/10W	10	800/800/750		110	122x32	12	152.000
PT04.V2 135/10W	10	900/900/850		135	147x32	12	173.000
PT04.V2 135/12W	12	1020/1020/960		135	147x32	12	189.000
PT04.V2 ĐM 90/8W	8	600/640/680	Đổi 3 màu ánh sáng 6500/4000/5000	90	104x32	24	176.000
PT04.V2 ĐM 110/10W	10	800/850/900		110	122x32	12	204.000
PT04.V2 ĐM 135/10W	10	800/850/900		135	147x32	12	217.000
PT04.V2 ĐM 135/12W	12	960/1020/1080		135	147x32	12	230.000

150÷250V | 25.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

PT05.V2 Mỏng nhẹ, ánh sáng đẹp

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Lỗ khoét trần Ø(mm)	Kích thước đèn (ØxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
PT05.V2 90/8W	8	680/680/610	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	90	105x29	24	Liên hệ
PT05.V2 110/10W	10	950/950/850		110	122x28	12	152.000
PT05.V2 135/10W	10	950/950/850		135	147x31	12	Liên hệ
PT05.V2 135/12W	12	1200/1200/1080		135	147x31	12	189.000
PT05.V2 ĐM 90/8W	8	700/650/750	Đổi 3 màu ánh sáng 6500/4000/5000	90	105x29	24	Liên hệ
PT05.V2 ĐM 110/10W	10	950/1000/1050		110	122x28	12	204.000
PT05.V2 ĐM 135/10W	10	950/1000/1050		135	147x31	12	217.000
PT05.V2 ĐM 135/12W	12	1250/1250/1300		135	147x31	12	230.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

ĐÈN LED DOWNLIGHT

ÂM TRẦN GÓC HẸP

Ánh sáng chân thực - Bắt trọn khoảnh khắc

ỨNG DỤNG Nhà ở Văn phòng Cửa hàng

Biệt thự, nhà hàng, khách sạn, căn hộ cao cấp





AT39 | AT40 | AT41 | AT61 | AT62



- Ánh sáng chất lượng cao (Ra≥90): Tái hiện màu sắc trung thực, làm nổi bật vẻ đẹp và sắc thái sống động của tranh ảnh, đồ trang trí và vật phẩm trưng bày.
- Góc chiếu linh hoạt 24°-60°, tôn lên vẻ đẹp hình khối của không gian nội thất và tạo không gian chiếu sáng tiện nghi, sang trọng và hiện đại.
- Ứng dụng đa dạng: Chiếu điểm nhấn, chiếu tranh, tượng, đồ trang trí và sản phẩm trưng bày tại nhà ở, khách sạn, nhà hàng, trung tâm thương mại, cửa hàng, phòng triển lãm và khu vực trưng bày.

AT39 - AT40 Xoay góc linh hoạt

150÷250V | 30.000 giờ | Ra ≥ 90 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Lỗ khoét trần Ø(mm)	Kích thước đèn (ØxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Góc chiếu (°)	Góc xoay (°)	Giá bán lẻ (VNĐ)
AT39 55/8W	8	480/448	4000/3000	55	61x74	12	24/36	(0 ÷15)	Liên hệ
AT39 76/10W	10	600/560	4000/3000	76	84x92	12	24/36	(0 ÷15)	Liên hệ
AT39 76/12W	12	720	6500/4000/3000	76	84x92	12	24	(0 ÷15)	305.000
AT39 90/15W	15	900/840	4000/3000	90	106x104	12	24/36	(0 ÷15)	Liên hệ
AT40 76/8W	8	720/680	4000/3000	76	84x49	12	24	(-20 ÷20)	Liên hệ
AT40 95/12W	12	1020	6500/4000/3000	95	108x65	12	50	(-20 ÷20)	264.000

AT41 Ánh sáng chất, trải nghiệm thật

150÷250V | 30.000 giờ | Ra ≥ 90 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Lỗ khoét trần Ø(mm)	Kích thước đèn (ØxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Góc chiếu (°)	Giá bán lẻ (VNĐ)
AT41 76/8W	8	680/640	4000/3000	76	83x82	12	24/36	Liên hệ
AT41 86/12W	12	720	6500/4000/3000	86	93x95	12	24	251.000

AT61 Tối ưu chi phí

170÷250V | 30.000 giờ | Ra ≥ 90 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Lỗ khoét trần Ø(mm)	Kích thước đèn (ØxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Góc chiếu (°)	Góc xoay (°)	Giá bán lẻ (VNĐ)
AT61 76/9W	9	690/620	4000/3000	76	85x84	24	24	(0 ÷15)	208.000
AT61 76/12W	12	800/720							220.000

AT62 Thiết kế nhỏ gọn, sử dụng nguồn DOB tích hợp

150÷250V | 30.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Lỗ khoét trần Ø(mm)	Kích thước đèn (ØxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Góc chiếu (°)	Giá bán lẻ (VNĐ)
AT62 76/8W	8	800	Tùy chọn 2 màu ánh sáng 6500/4000	76	86x46	24	60	138.000
AT62 76/10W	10	1000		76	86x46			147.000
AT62 90/12W	12	1200		90	110x63		75	216.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*



ĐÈN LED

TRACKLIGHT

Ánh sáng đẹp - Đẳng cấp

ỨNG DỤNG Nhà ở Văn phòng Cửa hàng

Showroom, Khách sạn, Nhà hàng

ĐÈN LED TRACKLIGHT



Xoay góc chính xác - dễ dàng lắp đặt

- Kích thước nhỏ gọn, tăng tính thẩm mỹ cho không gian.
- Góc chiếu hẹp 30°, chiếu sáng tập trung làm nổi bật đồ trang trí, tranh ảnh, khu vực cần chiếu sáng trang trí.
- Xoay góc 360° trên vạch chia độ và gập 90° trên đế đèn, linh hoạt điều chỉnh hướng chiếu.



170÷250V | Góc chiếu 30° | Góc gập 90° | Góc xoay 360° | 25.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước đèn (DxRxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
TRL08 15W	15	1250/1250/1125	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	140x50x130	12	259.000
TRL08 20W	20	1900/1900/1700		148x64x140	12	346.000
TRL08 30W	30	3000/3000/2700		170x75x155	12	486.000

PHỤ KIỆN ĐÈN TRACKLIGHT

* Lưu ý: Phụ kiện đèn Tracklight bán rời, khách hàng lựa chọn theo nhu cầu lắp đặt và sử dụng thực tế.

Màu thanh ray: Đen/ Trắng | 150÷250V | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất tối đa (W)	Dòng điện tối đa (A)	Điện trở cách điện (MΩ)	Kích thước đèn (DxRxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
Ray TRL01/1000 (1m)	4000	16	5	1000x35x20	12	248.000
RAY TRL01/NCT				102x70x16	50	104.000
RAY TRL01/NT				95x35x16	50	45.000
RAY TRL01/NG				68x68x16	50	45.000
RAY TRL01/NC+				102x102x16	50	123.000

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

ĐÈN RAY LED TRACKLIGHT



- Chất lượng ánh sáng cao (Ra90): Tái hiện màu sắc trung thực, nâng cao tính thẩm mỹ và tạo không gian chiếu sáng ấn tượng.
- Tinh chỉnh góc chiếu dễ dàng: Vạch chia độ rõ ràng có thể điều chỉnh góc chiếu sáng một cách chính xác và linh hoạt, mang lại hiệu quả ánh sáng tối ưu cho mọi không gian.
- Xoay 360° & gập 90° linh hoạt: Dễ dàng thay đổi hướng chiếu sáng, tạo điểm nhấn hoàn hảo cho từng góc nhìn.
- Tháo lắp dễ dàng chỉ với 1 tay: Không cần dụng cụ phức tạp, tiết kiệm thời gian và công sức khi cần thay thế hoặc bảo trì.
- Ứng dụng đa dạng: Phù hợp với nhà ở, văn phòng, cửa hàng, showroom, khách sạn, nhà hàng và các không gian trưng bày.



*Linh hoạt kết hợp đèn ray LED Tracklight và đèn LED thanh ray trong cùng một hệ thống chiếu sáng.



Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước đèn (ØxRxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
TRL08 10W (48V)	10	640/620/600	6000/4000/3000	45x170x82	24	540.000
TRL08 20W (48V)	20	1500/1400/1280	6000/4000/3000	45x330x95	12	972.000

PHỤ KIỆN SỬ DỤNG

* Lưu ý: Phụ kiện đèn Tracklight bán rời, khách hàng lựa chọn theo nhu cầu lắp đặt và sử dụng thực tế.

Quét QR Xem chi tiết

Tên sản phẩm	Tính năng	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
Bộ nguồn đèn DR- RAY LED.48V 200W	Cung cấp nguồn điện 48VDC cho đèn LED	24	497.000
Bộ phụ kiện RAY LED.48V (1m)	Truyền dẫn điện DC48V từ nguồn cấp tới các thiết bị	24	205.000
Bộ phụ kiện nối thẳng RAY LED.48V/NT	Nối 2 thanh ray thẳng với nhau	24	56.000
Bộ phụ kiện nối góc vuông RAY LED.48V/NG	Nối 2 thanh ray vuông góc với nhau	24	80.000
Bộ phụ kiện hộp nguồn RAY LED.48V/HN	Cấp điện vào ray từ nguồn ngoài	24	47.000
Bộ phụ kiện đầu hồi hộp nguồn RAY LED.48V/DH-HN	Che đầu dây nguồn AC	24	20.000
Bộ phụ kiện nối xoay góc RAY LED.48V/NXG	Nối xoay góc, góc xoay 90°÷ 180°	24	80.000



Bộ phụ kiện nối thẳng RAY LED.48V/NT



Bộ phụ kiện nối góc vuông RAY LED.48V/NG



Bộ phụ kiện nối xoay góc RAY LED.48V/NXG



Bộ phụ kiện hộp nguồn RAY LED.48V/HN



Bộ phụ kiện đầu hồi hộp nguồn RAY LED.48V/DH-HN



Bộ phụ kiện RAY LED.48V (2m)



Cung cấp nguồn điện 48V DC cho đèn LED.

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế



ĐÈN LED

BÁN NGUYỆT

Sáng hơn - Tiết kiệm hơn

ỨNG DỤNG Nhà ở Văn phòng Cửa hàng - Nhà xưởng







Mỏng nhẹ

Ánh sáng tràn viền

Công suất lớn hơn cho không gian rộng:
Nhà kho, xưởng sản xuất, TTTM...







- Hiệu suất sáng cao - giải thưởng sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất của Bộ Công Thương
- Tiết kiệm điện
- Quang thông cao, giảm số lượng đèn lắp trong cùng một diện tích.
- Tuổi thọ cao, tiết kiệm chi phí bảo trì, thay thế.

150÷250V

Ra80

Quét QR
Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước đèn (mm)	Tuổi thọ (giờ)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
M26 600/25W	25	2750/2750/2500	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	600x75x25	35000	12	203.000
M26 1200/50W	50	5750/5750/5250		1200x75x25			318.000
M26 ĐM 1200/50W	50	5750/5250/5750	Đổi 3 màu ánh sáng 6500/3000/4000	1200x75x25			391.000
M36 600/25W	25	2875/2875/2625	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	592x68x36			203.000
M36 1200/50W	50	5750/5750/5250		1184x68x36			318.000
M66 1200/60W	60	6600/6600/6000		1200x86x30	30000		365.000

PHỤ KIỆN M36

* Lưu ý: Phụ kiện bán rời, khách hàng lựa chọn theo nhu cầu lắp đặt và sử dụng thực tế.



Bộ xoay góc đèn



Bộ gá đèn đa năng

Tên sản phẩm	Phù hợp lắp bộ đèn	Khả năng chịu tải tối đa (kg)	Số lượng đèn/1 bộ	Kích thước (mm)	Giá bán lẻ (VNĐ)
Bộ xoay góc đèn M36	M36	1	1	-	24.000
Bộ gá đèn đa năng	M26-M36	-	1/2/3	200x50x30	95.000



*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

ĐÈN LED

CHIẾU PHA

Thách thức thời tiết

ỨNG DỤNG

Chiếu sáng ngoài trời, cảnh quan, sân vườn, biển quảng cáo





- Hiệu suất sáng cao: Tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành.
- Đa dạng màu sắc và công suất: Dễ dàng lựa chọn theo nhu cầu sử dụng và quy mô công trình.
- Bền bỉ ngoài trời: Vỏ nhôm đúc sơn tĩnh điện chắc chắn, tản nhiệt hiệu quả, kết hợp khả năng chống bụi, chống nước và chịu va đập.
- Linh hoạt theo yêu cầu dự án: Có thể tùy biến, tích hợp cảm biến và kết nối điều khiển thông minh tùy cấu hình sản phẩm.
- Chất lượng tin cậy: Sản phẩm "Made in Vietnam" đạt chứng nhận hợp quy





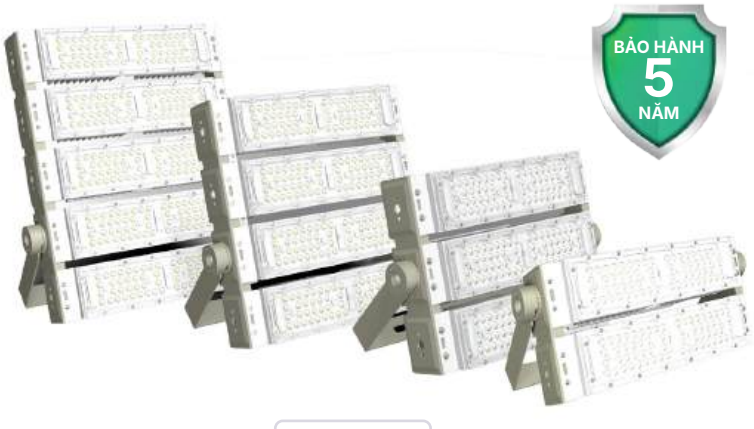
CP06

IP66 | 150÷250V | 30.000 giờ | Ra80

Quét QR Xem chi tiết

CP06 Hiệu suất cao - Hoạt động bền bỉ

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Khả năng chịu xung sét (kV)	Kích thước đèn (DxRxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
CP06 10W	10	950	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	2	162x134x41	12	291.000
CP06 20W	20	1800		2	162x134x41	12	407.000
CP06 30W	30	2850		2	207x185x50	8	471.000
CP06 50W	50	4150		2	223x201x51	6	683.000
CP06 70W	70	6300		6	265x220x65	4	1.413.000
CP06 100W	100	9500		6	328x282x78	1	1.959.000
CP06 150W	150	13500		6	405x335x85	1	2.771.000
CP06 200W	200	20000		6	406x377x97	1	4.370.000





CP07

IK10 | IP66 | 100÷277V | 50.000 giờ | Ra70

Quét QR Xem chi tiết

CP07 Chiếu sáng không gian rộng

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Khả năng chịu xung sét (kV)	Kích thước đèn (DxRxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
CP07 100W	100	15000	Tùy chọn 2 màu ánh sáng 5000/4000	10	148x356x91	1	Liên hệ
CP07 200W	200	30000			280x356x155		
CP07 300W	300	45000			368x356x155		
CP07 400W	400	60000			495x356x155		
CP07 500W	500	75000			650x356x155		

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế





CP10

IP66 | 180÷240V | 25.000 giờ | Ra80

Quét QR Xem chi tiết

CP10 Tối ưu chi phí

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Khả năng chịu xung sét (kV)	Kích thước đèn (DxRxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
CP10 10W	10	1100	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	2	110x94x30	12	217.000
CP10 20W	20	2200		2	130x110x32	12	271.000
CP10 30W	30	3300		2	175x129x36	8	347.000
CP10 50W	50	5500		2	213x144x38	6	477.000
CP10 70W	70	7700		4	240x190x40	6	849.000
CP10 100W	100	11000		4	275x208x40	6	1.171.000
CP10 150W	150	18750		10	360x230x50	2	1.888.000
CP10 200W	200	25000		10	405x288x50	2	2.819.000





CP12

IP66 | 180÷240V | 30.000 giờ | Ra80

Quét QR Xem chi tiết

CP12 Tối ưu chi phí

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Khả năng chịu xung sét (kV)	Kích thước đèn (DxRxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
CP12 10W	10	1000	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	2	158x120x30	12	217.000
CP12 20W	20	2000		2	200x156x30	12	271.000
CP12 30W	30	3000		2	235x182x35	8	347.000
CP12 50W	50	5000		2	275x217x42	6	477.000
CP12 100W	100	11500		4	310x255x32	6	1.171.000
CP12 150W	150	17250		6	350x290x32	2	1.888.000
CP12 200W	200	23000		6	388x323x32	2	2.819.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

ĐÈN LED CHIẾU PHA
NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

ỨNG DỤNG

Chiếu sáng cảnh quan, sân vườn, công viên, các khu vui chơi, giải trí
Chiếu sáng sinh hoạt, cửa hàng, kho bãi, biển quảng cáo,...

BẢO HÀNH 2 NĂM

Cảm biến ánh sáng

Cảm biến chuyển động

Điều khiển bằng Remote



Điều khiển thông minh - Chiếu sáng hiệu quả

- Sử dụng LED Hàn Quốc chuyên dụng cho chiếu sáng ngoài trời, hiệu suất cao.
- Chế độ chiếu sáng phù hợp với đặc điểm cuộc sống thực tế của người dân Việt Nam.
- Kết cấu bộ vỏ, bộ gá chắc chắn, chống bụi, chống nước xâm nhập (IP66) và an toàn khi lắp đặt.
- Pin lưu điện công nghệ Lithium-ion (LiFePO4) và tấm pin năng lượng mặt trời hiệu suất cao, tuổi thọ dài, giảm chi phí thay thế.
- Sử dụng linh kiện mới và quy trình kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế



IP66 | Thời gian chiếu sáng 12 giờ | Pin lưu điện Lithium LiFePO4 | Nhiệt độ màu 6500K | Tuổi thọ chu kỳ 2000 | Tuổi thọ >20 năm | Ra80

Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất tương đương (W)	Quang thông (lm)	Kích thước đèn (mm)	Pin lưu điện	Tấm pin năng lượng mặt trời			Chiều dài dây (m)	Giá bán lẻ (VNĐ)
				Điện áp/ dung lượng	Công nghệ	Điện áp (V)	Kích thước tấm solar (mm)		
CP03.SL.RAD 100W.V2	100	1100	282x220x45	3,2V/12 Ah	Mono-crystalline 12W	5	360x210x17	4,5	1.486.000
CP03.SL.RAD 200W.V2	200	1600	298x248x48	3,2V/18 Ah	Mono-crystalline 20W	6	390x295x17	4,5	2.004.000
CP03.SL.RAD 300W.V2	300	2400	358x300x48	3,2V/30 Ah	Mono-crystalline 35W	6	390x470x17	4,5	2.737.000
CP03.SL.RAD 400W.V2	400	3200	350x330x55	9,6V/12 Ah	Mono-crystalline 50W	12	669x444x16	4,5	3.985.000
CP03.SL.RAD 500W.V2	500	4500	380x360x55	9,6V/18 Ah	Mono-crystalline 60W	12	669x534x16	4,5	4.953.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

ĐÈN LED
HIGHBAY
Hiệu suất cao - Tiết kiệm điện

- Hiệu suất sáng cao, tuổi thọ cao: Tiết kiệm năng lượng, đáp ứng chiếu sáng không gian rộng.
- Kết cấu chắc chắn, tản nhiệt hiệu quả: Vỏ nhôm bền bỉ, kết hợp thấu kính chuyên dụng có khả năng chịu nhiệt và chịu va đập.
- Bền bỉ, vận hành ổn định: Khả năng chống bụi, chống nước cùng dải điện áp rộng 100÷277V giúp đèn hoạt động ổn định trong nhiều điều kiện sử dụng.
- Linh hoạt theo yêu cầu dự án: Có thể tùy biến, tích hợp cảm biến và kết nối điều khiển thông minh tùy cấu hình sản phẩm.
- Chất lượng tin cậy: Sản phẩm "Made in Vietnam" đạt chứng nhận hợp quy.





HB02

*** Ứng dụng:** Chiếu sáng nhà xưởng, kho bãi, sân thể thao.



HB03

*** Ứng dụng:** Chiếu sáng nhà xưởng, Nông nghiệp công nghệ cao, Bãi đỗ xe, Nhà máy thực phẩm, Kho bãi Logistic quy mô lớn.



HB03.PLUS

*** Ứng dụng:** Chiếu sáng nhà xưởng, Nông nghiệp công nghệ cao, Bãi đỗ xe, Nhà máy thực phẩm, Kho bãi Logistic quy mô lớn.

HB02 Tối ưu chi phí đầu tư

0.5 Hệ số công suất (50W) | 0.95 Hệ số công suất (70W-200W) | 150÷250V | 30.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước đèn (ØxC) (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
HB02 350/50W	50	6000/6000/5750	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	350x240	2	1.490.000
HB02 350/70W	70	8400/8400/8050		350x240	2	1.562.000
HB02 430/100W	100	12000/12000/11500		450x280	2	2.501.000
HB02 430/120W	120	14400/14400/13800		450x280	2	2.868.000
HB02 430/150W	150	18000/18000/17250		450x280	2	3.048.000
HB02 500/200W	200	24000/24000/23000		490x350	2	3.724.000

HB03 Hoạt động bền bỉ, giảm chi phí vận hành

0.9 Hệ số công suất | IP65 | 150÷250V | 30.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước đèn (ØxC) (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
HB03 290/100W	100	13000/13000/12000	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	290x160	1	1.916.000
HB03 350/120W	120	15600/15600/14400		345x160	1	2.866.000
HB03 350/150W	150	19500/19500/ 18000		345x160	1	2.912.000
HB03 390/200W	200	26000/26000/24000		390x160	1	3.702.000
HB03 390/250W	250	32500/32500/30000		395x160	1	4.698.000

HB03 Plus Hoạt động bền bỉ, giảm chi phí vận hành

0.95 Hệ số công suất | IK08 | IP65 | 100÷227V | 50.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước đèn (ØxC) (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
HB03 290/100W.PLUS	100	14000/14000/13000	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	290x160	1	2.311.000
HB03 350/120W.PLUS	120	16800/16800/15600		345x160	1	3.108.000
HB03 350/150W.PLUS	150	21000/21000/19500		345x160	1	3.467.000
HB03 390/200W.PLUS	200	28000/28000/26000		390x160	1	4.622.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*



HB06

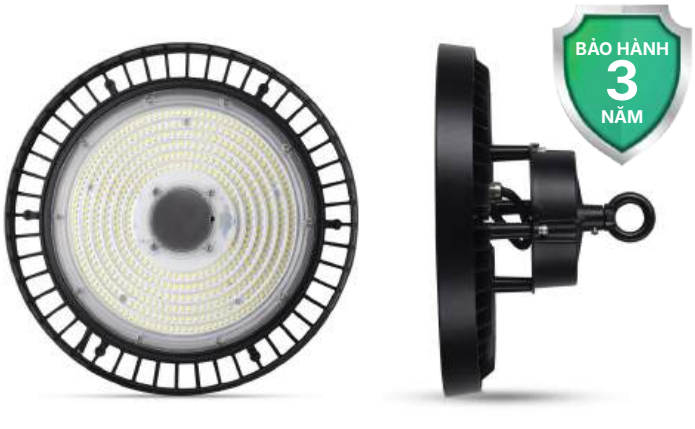
*** Ứng dụng:** Chiếu sáng nhà xưởng, Nông nghiệp công nghệ cao, Bãi đỗ xe, Nhà máy thực phẩm, Kho bãi Logistic quy mô lớn.



HB06 Đáp ứng tốt các môi trường khắc nghiệt

IP65 | 0.95 Hệ số công suất | 100÷227V | 50.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Khả năng chịu xung sét (kV)	Kích thước đèn (ØxC) (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
HB06 255/100W. PLUS	100	15000/15000/14500	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	6	255x180	1	1.776.000
HB06 300/150W. PLUS	150	22500/22500/21750		6	300x180	1	1.915.000
HB06 300/200W. PLUS	200	30000/30000/29000		6	300x180	1	2.194.000



HB08

*** Ứng dụng:** Chiếu sáng nhà xưởng, Nông nghiệp công nghệ cao, Bãi đỗ xe, Nhà máy thực phẩm, Kho bãi Logistic quy mô lớn.

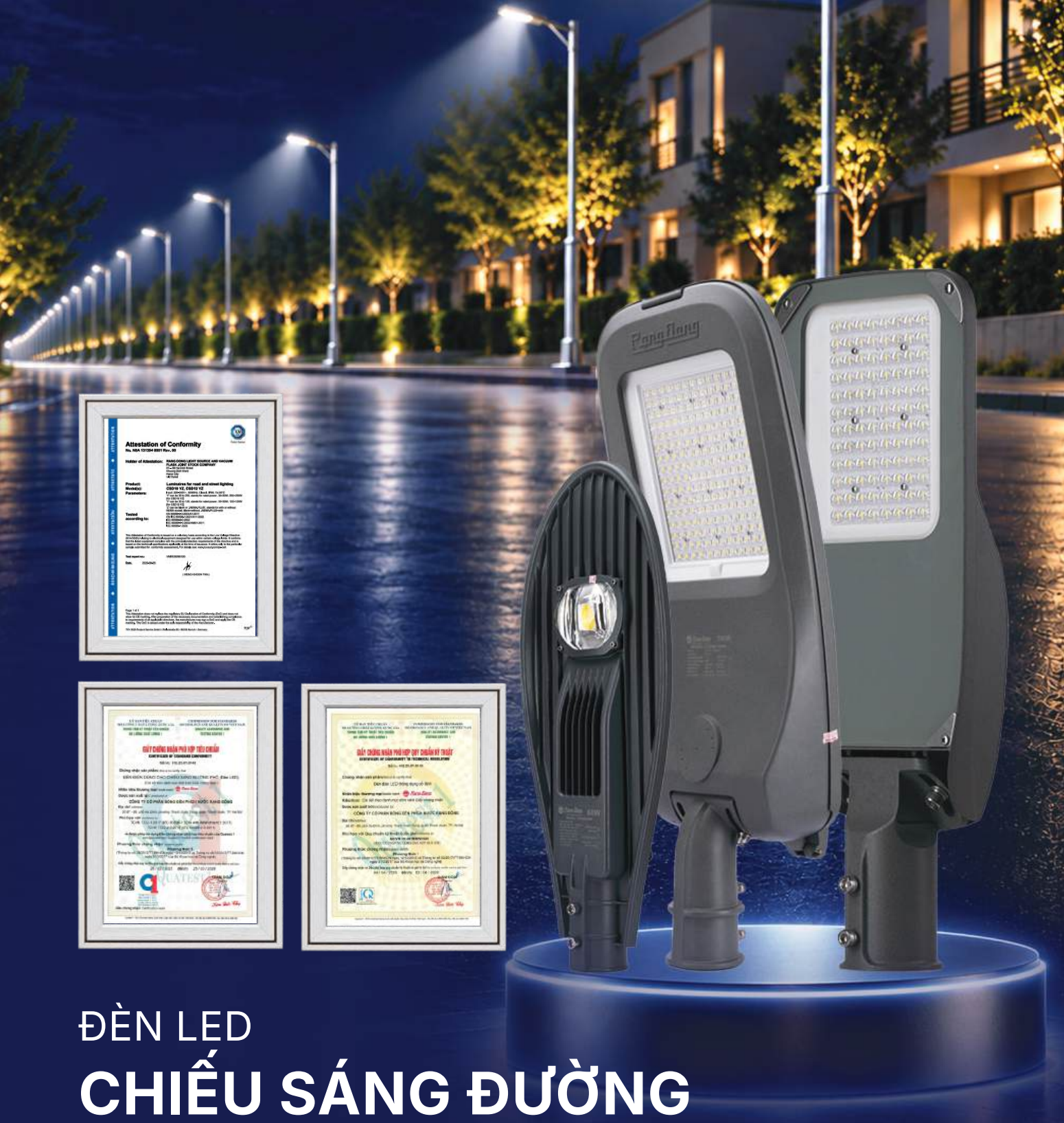


HB08 Đáp ứng tốt các môi trường khắc nghiệt

IP65 | 0.95 Hệ số công suất | 100÷227V | 30.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Khả năng chịu xung sét (kV)	Kích thước đèn (ØxC) (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
HB08 255/100W	100	14500/14500/14000	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	6	255x180	1	1.655.000
HB08 300/150W	150	21750/21750/21000		6	300x180	1	1.778.000
HB08 300/200W	200	29000/29000/28000		6	300x180	1	2.037.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*



ĐÈN LED
CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG
Đầu tư linh hoạt -Nâng cấp dễ dàng

- Đa dạng chủng loại, công suất: Phù hợp nhiều công trình đường giao thông, khu công nghiệp, bến cảng,...
- Bền bỉ ngoài trời: Vỏ nhôm đúc sơn bảo vệ chống tia UV và ăn mòn, chống bụi, chống nước và chịu va đập.
- Vận hành ổn định: Dải điện áp rộng 100-277V kết hợp với khả năng chống chịu xung sét.
- Hiệu suất sáng cao: Tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành hệ thống.
- Linh hoạt nâng cấp - Điều khiển thông minh: Hỗ trợ kết nối với hệ thống chiếu sáng đô thị thông minh tùy cấu hình sản phẩm.
- Chất lượng tin cậy: Sản phẩm "Made in Vietnam" đạt chứng nhận hợp quy, đạt chứng nhận quốc tế CE/CB/ ENEC/TUV



BẢO HÀNH 5 NĂM

CSD02

*** Ứng dụng:** Đường khu công nghiệp, Đường liên tỉnh, Khuôn viên.



IK08 | IP66 | 0.95 Hệ số công suất | 30000 đến 50000 giờ | Ra ≥70 | Quét QR Xem chi tiết

CSD02 Bền bỉ - Dễ nâng cấp

Model	Dải điện áp hoạt động (V)	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Khả năng chịu xung sét (kV)	Kích thước (DxRxC) (mm)	Đường kính lỗ cột đèn (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
CSD02 30W	150÷270	30	3500	Tùy chọn 2 màu ánh sáng 5000/4000	10	350x148x58	40	4	1.140.000
CSD02 60W	100÷277	60	6600		10	620x245x80	64	1	3.849.000
CSD02 70W	100÷277	70	7350		10	620x260x100	64	1	4.106.000
CSD02 100W	100÷277	100	12500		10	725x285x100	64	1	5.085.000
CSD02 120W	100÷277	120	16200		10	725x285x100	64	1	5.391.000
CSD02 150W	100÷277	150	19500		10	725x285x100	64	1	7.579.000
CSD02 200W	100÷277	200	23000		10	830x340x100	64	1	8.707.000



BẢO HÀNH 5 NĂM

CSD08

*** Ứng dụng:** Đường phố đô thị, Đường cao tốc, quốc lộ, Hệ sinh thái chiếu sáng thông minh



IK08 | IP66 | 0.95 Hệ số công suất | 100÷227V | 50.000 giờ | Ra ≥70 | Quét QR Xem chi tiết

CSD08 Bền bỉ - Dễ nâng cấp

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Khả năng chịu xung sét (kV)	Kích thước (DxRxC) (mm)	Đường kính lỗ cột đèn (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
CSD08 80W	80	10400	Tùy chọn 2 màu ánh sáng 5000/4000	10	666x250x150	64	1	5.480.000
CSD08 100W	100	13000		10	740x300x150	64	1	6.823.000
CSD08 120W	120	15600		10	740x300x150	64	1	7.046.000
CSD08 150W	150	19500		10	740x300x150	64	1	7.271.000
CSD08 200W	200	26000		10	805x350x150	64	1	8.947.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*



BẢO HÀNH 5 NĂM

CSD10

*** Ứng dụng:** Đường phố đô thị, Đường cao tốc, quốc lộ, Hệ sinh thái chiếu sáng thông minh



CSD10 Đèn có thể điều chỉnh góc chiếu sáng

IK09 | IP66 | 0.95 Hệ số công suất | 100÷227V | 50.000 giờ | Ra ≥70 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Khả năng chịu xung sét (kV)	Kích thước (DxRxC) (mm)	Đường kính lỗ cột đèn (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
CSD10 100W	100	14000	Tùy chọn 2 màu ánh sáng 5000/4000	10	577x232x103	65	1	6.823.000
CSD10 150W	150	22500		10	627x272x103	65	1	7.271.000
CSD10 200W	200	30000		10	768x301x103	65	1	8.947.000
CSD10 250W	250	37500		10	768x301x103	65	1	9.361.000



BẢO HÀNH 5 NĂM

CSD12

*** Ứng dụng:** Đường phố đô thị, Đường cao tốc, quốc lộ, Hệ sinh thái chiếu sáng thông minh.



CSD12 Module LED sử dụng Lens chuyên dụng phân bố ánh sáng Type II

IK08 | IP66 | 0.9 Hệ số công suất | 100÷227V | 50.000 giờ | Ra ≥70 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Khả năng chịu xung sét (kV)	Kích thước (DxRxC) (mm)	Đường kính lỗ cột đèn (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
CSD12 60W	60	9000	Tùy chọn 2 màu ánh sáng 5000/4000	10	515x200x75	64	1	2.683.000
CSD12 70W	70	10500		10	515x200x75	64	1	2.797.000
CSD12 80W	80	11200		10	515x200x75	64	1	2.907.000
CSD12 100W	100	15000		10	560x228x85	64	1	3.579.000
CSD12 120W	120	18000		10	560x228x85	64	1	3.802.000
CSD12 150W	150	22500		10	675x240x100	64	1	5.357.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG

NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Cảm biến ánh sáng

Điều khiển bằng remote với 5 chế độ sáng





BẢO HÀNH 2 NĂM

HIỆU SUẤT CAO NHẤT

Đèn mặt trời - Ngõ sáng dân vui



NX.SL.RAD

- Chiếu sáng hiệu quả: Lập trình kịch bản chiếu sáng phù hợp với điều kiện văn hóa sử dụng tại Việt Nam
- Điều khiển linh hoạt: Linh hoạt điều khiển chế độ chiếu sáng bằng Remote Rạng Đông
- Độ tin cậy cao, bền bỉ ngoài trời: Pin lưu trữ mới 100%, linh kiện chất lượng cao, khung nhôm tấm Solar được sơn phủ tĩnh điện.
- Minh bạch nguồn gốc xuất xứ: Đầy đủ giấy tờ CO/CQ nhập khẩu linh kiện
- Rạng Đông cung cấp đầy đủ bộ phụ kiện thuận tiện cho lắp đặt

*** Ứng dụng:** Chiếu sáng đường ngõ xóm, nông thôn, xã phường, bãi đỗ xe, công viên, khu vui chơi giải trí, sân thể thao ngoài trời; Chiếu sáng đường khu vực chưa có điện lưới, hải đảo, vùng sâu vùng xa; Chiếu sáng các điểm cần tăng cường chiếu sáng đường như ngã ba, điểm xử lý sự cố, khắc phục thiên tai,...

IK08 | IP66 | Thời gian chiếu sáng 12 giờ | Pin lưu điện Lithium LiFePO4 | Nhiệt độ màu 6500K | Tuổi thọ >20 năm | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất danh định (W)	Quang thông danh định (lm)	Kích thước đèn (DxRxC) mm	Pin lưu điện	Tấm pin năng lượng mặt trời		Chiều dài dây (m)	Giá bán lẻ (VNĐ)
				Điện áp/ dung lượng	Công nghệ Poly- Crystalline (Điện áp/Công suất)	Kích thước (mm)		
NX.SL.RAD 200W	200	1600	495x232x70	3,2V/18 Ah	6V/20W	450x350x16	4,5	2.773.000
NX.SL.RAD 300W	300	2400	495x232x70	3,2V/30 Ah	6V/35W	670x350x16	4,5	3.467.000



CSD05.SL

- Kiểu dáng khác biệt, đã được cấp độc quyền kiểu dáng công nghiệp, có logo Rạng Đông
- Sử dụng LED chuyên dụng cho chiếu sáng ngoài trời, hiệu suất cao. Thiết kế phân bố ánh sáng phù hợp với chiếu sáng đường giao thông
- Kết cấu bộ vỏ nhôm đúc và bộ gá chắc chắn, chống bụi, chống nước xâm nhập (IP66) và an toàn khi lắp đặt
- Sử dụng Pin lưu điện công nghệ Lithium-Ion (LiFePO4), có đai cố định, có thể thay thế, tiết kiệm chi phí

*** Ứng dụng:** Chiếu sáng đường ngõ xóm, nông thôn, xã phường, quảng trường, bãi đỗ xe, công viên, khu vui chơi giải trí, sân thể thao ngoài trời; Chiếu sáng đường khu vực chưa có điện lưới, hải đảo, vùng sâu vùng xa; Chiếu sáng các điểm cần tăng cường chiếu sáng đường như ngã ba, điểm xử lý sự cố, khắc phục thiên tai,...

IK08 | IP66 | Tuổi thọ >20 năm | Thời gian chiếu sáng 12 giờ | Pin lưu điện Lithium $LiFePO_4$ | Nhiệt độ màu 6500K | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất danh định (W)	Quang thông danh định (lm)	Kích thước đèn (DxRxC) mm	Kích thước lỗ lắp cần đèn (Ø) (mm)	Pin lưu điện	Tấm pin năng lượng mặt trời		Chiều dài dây (m)	Giá bán lẻ (VNĐ)
					Điện áp/dung lượng	Công nghệ Mono- Crystalline (Điện áp/Công suất)	Kích thước (mm)		
CSD05.SL.RF 100W.V3	100	1200	513x205x90	58 ÷ 62	3,2V/15 Ah	6V/20W	450x350x17	1,2	2.629.000
CSD05.SL.RF 200W.V3	200	2000	513x205x90	58 ÷ 62	3,2V/25 Ah	6V/30W	390x295x17	1,2	3.268.000
CSD05.SL.RF 300W.V3	300	3000	513x205x90	58 ÷ 62	3,2V/30 Ah	6V/35W	470x390x17	1,2	3.532.000
CSD05.SL.RF 400W.V3	400	4000	590x245x95	58 ÷ 62	3,2V/45 Ah	6V/70W	760x500x30	2,5	5.694.000
CSD05.SL.RF 500W.V3	500	5000	590x245x95	58÷62	3,2V/60 Ah	6V/90W	760x630x30	2,5	6.888.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*



- Đầy đủ chứng nhận hợp chuẩn cho tất cả các model sản phẩm.
- Có đầy đủ tài liệu CO/CQ nhập khẩu linh kiện, thuận tiện thẩm tra và nghiệm thu.
- An tâm sử dụng với chính sách bảo hành dài hạn lên đến 5 năm.
- Đáp ứng các yêu cầu thông số kỹ thuật và cấu hình khác biệt của từng công trình.
- Sử dụng LED chuyên dụng hiệu suất cao, phân bố ánh sáng phù hợp đường giao thông; pin LiFePO4 và tấm solar tuổi thọ dài.

Cảm biến ánh sáng

Chất lượng đạt chuẩn - Hiệu suất tối ưu

*** Ứng dụng:** Chiếu sáng đường giao thông đô thị, đường cao tốc, quảng trường, bãi đỗ xe; Chiếu sáng công viên, khu vui chơi giải trí, sân thể thao ngoài trời; Chiếu sáng đường khu vực chưa có điện lưới, hải đảo, vùng sâu vùng xa; Chiếu sáng các điểm cần tăng cường chiếu sáng đường như ngã ba, điểm xử lý sự cố, khắc phục thiên tai,...



CSD12.SL

IK08 | IP66 | Thời gian chiếu sáng 12 giờ | Pin lưu điện Lithium $LiFePO_4$ | Nhiệt độ màu 6500K 5000K 4000K | Tuổi thọ >20 năm

Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất danh định (W)	Quang thông danh định (lm)	Kích thước đèn (DxRxC)mm	Kích thước lỗ lắp cần đèn (Ø) (mm)	Pin lưu điện	Tấm pin năng lượng mặt trời		Giá bán lẻ (VNĐ)
					Điện áp/ dung lượng	Công nghệ Mono- Crystalline (Điện áp/Công suất)	Kích thước tấm solar (mm)	
CSD12.SL 80W	80	8000	505 x 200 x 90	50 ÷ 60	12,8 V/45 Ah	18V/100W	970x580x25	Liên hệ
CSD12.SL 100W	100	10000	505 x 200 x 90	50 ÷ 60	12,8 V/60 Ah	18V/130W	1160x580x30	Liên hệ
CSD12.SL 120W	120	12000	560 x 230 x 100	50 ÷ 60	12,8 V/60 Ah	18V/170W	1380x590x30	Liên hệ
CSD12.SL 150W	150	15000	560 x 230 x 100	50 ÷ 60	25,6 V/45 Ah	36V/200W	1360x760x30	Liên hệ
CSD12.SL 80W.S	80	6600	505 x 200 x 90	50 ÷ 60	12,8 V/30 Ah	18V/100W	970x580x25	Liên hệ
CSD12.SL 100W.S	100	8000	505 x 200 x 90	50 ÷ 60	12.8 V/45 Ah	18V/130W	1160x580x30	Liên hệ
CSD12.SL 120W.S	120	10000	560 x 230 x 100	50 ÷ 60	12,8 V/45 Ah	18V/170W	1380x590x30	Liên hệ
CSD12.SL 150W.S	150	12000	560 x 230 x 100	50 ÷ 60	25,6 V/30 Ah	36V/200W	1360x760x30	Liên hệ

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI HYBRID

Kết hợp năng lượng mặt trời và Điện lưới, giúp duy trì độ sáng liên tục



Chiếu sáng liên tục - Tiết kiệm bền lâu

*** Ứng dụng:** Chiếu sáng đường quốc lộ, đường cao tốc, quảng trường, bãi đỗ xe; Chiếu sáng công viên, khu vui chơi giải trí, sân thể thao ngoài trời; Chiếu sáng các điểm cần tăng cường chiếu sáng đường như ngã ba, điểm xử lý sự cố, khắc phục thiên tai,...

IK08 | IP66 | Thời gian chiếu sáng 12 giờ | Pin lưu điện Lithium LiFePO4 | Nhiệt độ màu 6500K 5000K | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất danh định (W)	Quang thông danh định (lm)	Kích thước đèn (DxRxC)mm	Kích thước lỗ lắp cần đèn (Ø) (mm)	Pin lưu điện	Tấm pin năng lượng mặt trời			Giá bán lẻ (VNĐ)
					Điện áp/dung lượng	Công nghệ Mono- Crystalline (Điện áp/Công suất)	Điện áp (V)	Kích thước (mm)	
CSD12. SL.HB 80W	80	9000	505 x 200 x 90	50 ÷ 60	12,8 V/45 Ah	18V/100W	18	970x580x25	Liên hệ
CSD12. SL.HB 100W	100	11500	505 x 200 x 90	50 ÷ 60	12,8 V/60 Ah	18V/130W	18	1160x580x30	Liên hệ
CSD12. SL.HB 120W	120	13500	560 x 230 x 100	50 ÷ 60	12,8 V/60 Ah	18V/170W	18	1380x590x30	Liên hệ
CSD12. SL.HB 150W	150	17000	560 x 230 x 100	50 ÷ 60	25,6 V/45 Ah	36V/200W	36	1360x760x30	Liên hệ

ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI TÍCH HỢP IOT & AI

Điều khiển từ xa qua Web/App

*** Ứng dụng:** Chiếu sáng thành phố thông minh, đô thị thông minh (Kết nối IoC của thành phố); Chiếu sáng đường cao tốc, đường nội tỉnh; Chiếu sáng quảng trường, bãi đỗ xe; Chiếu sáng công viên, khu vui chơi giải trí, sân thể thao ngoài trời; Chiếu sáng các điểm cần tăng cường chiếu sáng đường như ngã ba, điểm xử lý điểm sự cố, khắc phục thiên tai,...;

RalliSmart



Sản phẩm có tích hợp tính năng AI, điều khiển chế độ sáng qua Web/App

IK08 | IP66 | Thời gian chiếu sáng 12 giờ | Pin lưu điện Lithium $LiFePO_4$ | Thời gian dự trữ chiếu sáng 2 ngày | Nhiệt độ màu 6500K 5000K | Tuổi thọ >20 năm | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất danh định (W)	Quang thông danh định (lm)	Kích thước đèn (DxRxC)mm	Kích thước lỗ lắp cần đèn (Ø) (mm)	Pin lưu điện	Tấm pin năng lượng mặt trời		Giá bán lẻ (VNĐ)
					Điện áp/ dung lượng	Công nghệ Mono- Crystalline (Điện áp/Công suất)	Kích thước (mm)	
CSD12.SL.IoT 80W	80	8000	505 x 200 x 90	50 ÷ 60	12,8 V/45 Ah	18V/100W	970x580x25	Liên hệ
CSD12.SL.IoT 100W	100	10000	505 x 200 x 90	50 ÷ 60	12,8 V/60 Ah	18V/130W	1160x580x30	Liên hệ
CSD12.SL.IoT 120W	120	12000	560 x 230 x 100	50 ÷ 60	12,8 V/60 Ah	18V/170W	1380x590x30	Liên hệ
CSD12.SL.IoT 150W	150	15000	560 x 230 x 100	50 ÷ 60	25,6 V/45 Ah	36V/200W	1360x760x30	Liên hệ

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*



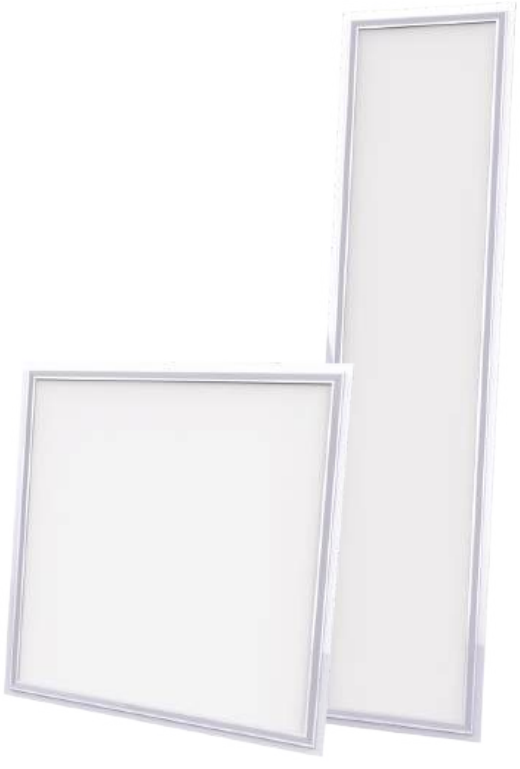
ĐÈN LED

PANEL KHỔ LỚN

Ánh sáng tiện nghi, không chói lóa, bảo vệ sức khỏe

ỨNG DỤNG

Chiếu sáng Văn phòng, Trường học, Bệnh viện, Tòa nhà công cộng



Panel chiếu thẳng P06

Hoạt động bền bỉ, tối ưu chi phí

- Công nghệ chiếu thẳng kết hợp Lens quang học, phân bố ánh sáng đồng đều.
- Module LED được gắn trên tấm đáy kim loại sơn phản quang, hệ số phản xạ cao >95%.
- Chất lượng ánh sáng cao (Ra≥80) tăng khả năng nhận diện màu sắc của vật đ ược chiếu sáng.
- Ánh sáng không nhấp nháy (Flicker Free).
- Rạng Đông có đầy đủ các phụ kiện lắp toàn bộ hệ trần thạch cao, bê tông, nhôm.



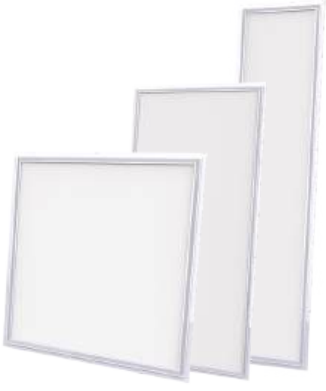
150÷250V | 30.000 giờ | Ra ≥ 80 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước đèn (DxRxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
P06 300x300/15W	15	1650/1650/1575	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	300x300x29	4	395.000
P06 300x600/25W	25	2750/2750/ 2625		600x300x33	4	512.000
P06 600x600/50W (Nguồn liền)	50	6000/6000/5500		600x600x35	2	998.000
P06 300x1200/50W	50	5900/5900/5500		1200x300x35	6	998.000
P06 320x1280/50W	50	5500/5500/5100		1285x320x22	2	998.000
P06 640x640/50W	50	6000/6000/5520		640x640x25	1	998.000
P06 ĐM 600x600/50W	50	5750/5500/6000	Đổi 3 màu ánh sáng 6500/3000/4000	600x600x35	6	1.061.000

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế



P07.PLUS



P08

Ánh sáng mịn - Bảo vệ mắt

- Ánh sáng êm dịu, không nhấp nháy Flicker Free
- Chỉ số hoàn màu cao (Ra> 80) tăng khả năng nhận diện màu sắc.
- Hiệu suất sáng cao, tiết kiệm điện.
- Tuổi thọ cao, tiết kiệm chi phí bảo trì, giảm phát thải ra môi trường.
- Rạng Đông có đầy đủ các phụ kiện lắp toàn bộ hệ trần thạch cao, bê tông, nhôm.



150÷250V | 30.000 giờ | Ra85 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước đèn (DxRxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
P07 300x300/24W.PLUS	24	2520/2520/2400	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	300x300x10	2	881.000
P07 150x1200/28W.PLUS	28	2940/2940/2800		1200x150x10		1.198.000
P07 300x600/28W.PLUS	28	2600/2600/2520		600x300x10		1.054.000
P07 300x1200/35W.PLUS	35	3850/3850/3675		1200x300x10		1.402.000
P07 600x600/35W.PLUS	35	3850/3850/3675		600x600x10		1.402.000
P07 600x600/48W.PLUS	48	5280/5280/5040		600x600x10		1.736.000
P07 300x1200/48W.PLUS	48	5280/5280/5040		1200x300x10		1.736.000
P07 600x600/50W.PLUS	50	5500/5500/5250		600x600x10		1.736.000
P07 600x1200/75W.PLUS	75	8250/8250/7875		1200x600x10		2.791.000

150÷250V | 25.000 giờ | Ra85 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước đèn (DxRxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
P08 300x1200/50W	50	5750/5750/5500	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	1200x300x10	4	1.242.000
P08 600x600/50W	50	5750/5750/5500		600x600x10	4	1.242.000
P08 600x1200/100W	100	11500/11500/11000		1200x600x10	2	2.462.000

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

P06.UGR19



P07.UGR.PLUS

Panel UGR: SANG TRỌNG - ĐẲNG CẤP

- Đèn đạt chỉ số chống chói UGR ≤ 19, chất lượng ánh sáng cao, phân bố ánh sáng đồng đều, không gây chói lóa.
- Thiết kế đẹp mắt, kiểu dáng đơn giản, tạo không gian chiếu sáng thẩm mỹ khi bật đèn.
- Hiệu suất sáng cao, tiết kiệm điện năng.
- Tuổi thọ dài, giảm thiểu chi phí bảo trì, thay thế.
- Rạng Đông có đầy đủ các phụ kiện lắp toàn bộ hệ trần thạch cao, bê tông, nhôm.



Chỉ số chống chói UGR ≤ 19 | 150÷250V | 30.000 giờ | Ra85 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước đèn (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
P06.UGR19 300x1200/50W	50	5900/5900/5500	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	1200x300x35	6	1.032.000
P06.UGR19 600x600/50W	50	5900/5900/5500		600x600x35	6	1.032.000
P06.UGR19.V 600x600/50W	50	5500/5500/5000		600x600x35	6	1.032.000
P06.UGR19.T 600x600/50W	50	5500/5500/5000		600x600x35	6	1.032.000

Chỉ số chống chói UGR ≤ 19 | 150÷250V | 30.000 giờ | Ra85 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước đèn (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
P07 300x300/24W.UGR.PLUS	24	2400/2400/2280	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	300x300x10	4	Liên hệ
P07 600x600/35W.UGR.PLUS	35	3675/3675/3500		600x600x10	2	1.618.000
P07 300x1200/35W.UGR.PLUS	35	3675/3675/3500		1200x300x10	2	1.618.000
P07 600x600/48W.UGR.PLUS	48	5040/5040/4800		600x600x10	2	2.033.000
P07 300x1200/48W.UGR.PLUS	48	5040/5040/4800		1200x300x10	2	2.033.000
P07 600x1200/75W.UGR.PLUS	75	7875/7875/7500		1200x600x10	2	3.385.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*



ĐÈN LED
ỐP TRẦN
Ánh sáng tràn viền

ỨNG DỤNG

Nhà ở Văn phòng Cửa hàng



LN12 (ĐẾ NHÔM)



LN12N (ĐẾ NHỰA)

Chống ẩm, chống bụi

- Ánh sáng chất lượng cao, tràn viền, thẩm mỹ cao: Sử dụng lens phân bố ánh sáng đồng đều trên bề mặt
- Hiệu suất quang cao tới 100lm/W
- Ánh sáng không nhấp nháy (Flicker Free)

IP54 | 150÷250V | 30.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước (DxRxC/ΦxC) (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
LN12 170/15W	15	1350/1350/1215	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	160x37	8	294.000
LN12 170x170/15W	15	1350/1350/1215		160x160x37	8	294.000
LN12 220/22W	22	2200/2200/1980		220x37	8	397.000
LN12 220x220/22W	22	2200/2200/1980		220x220x37	8	411.000
LN12 300/30W	30	2850/2850/2550		280x37	6	486.000
LN12 300x300/30W	30	2850/2850/2550		280x280x37	6	521.000
LN12 ĐM 170/15W	15	1350/1215/1350	Đổi 3 màu ánh sáng 6500/3000/4000	160x37	8	328.000
LN12 ĐM 170x170/15W	15	1350/1215/1350		160x160x37	8	280.000
LN12 ĐM 220/22W	22	1980/1780/1980		220x37	8	444.000
LN12 ĐM 220x220/22W	22	2200/1980/2200		220x220x37	8	486.000
LN12 ĐM 300/30W	30	2850/2550/2850		280x37	6	596.000
LN12 ĐM 300x300/30W	30	2850/2550/2850		280x280x37	6	596.000

IP54 | 150÷250V | 25.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước (DxRxC/ΦxC) (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
LN12N 170/12W	12	1200/1200/1080	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	160x41	8	240.000
LN12N 170x170/12W	12	1200/1200/1080		160x160x41	8	240.000
LN12N 220/18W	18	1800/1800/1620		220x41	8	328.000
LN12N 220x220/18W	18	1800/1800/1620		220x220x41	8	328.000
LN12N 300/24W	24	2400/2400/2160		280x41	6	409.000
LN12N 300x300/24W	24	2400/2400/2160		280x280x41	6	409.000
LN12N ĐM 170/12W	12	1200/1080/1200	Đổi 3 màu ánh sáng 6500/3000/4000	160x41	8	280.000
LN12N ĐM 170x170/12W	12	1200/1080/1200		160x160x41	8	280.000
LN12N ĐM 220/18W	18	1800/1620/1800		220x41	8	416.000
LN12N ĐM 220x220/18W	18	1800/1620/1800		220x220x41	8	416.000
LN12N ĐM 300/24W	24	2400/2160/2400		280x41	6	508.000
LN12N ĐM 300x300/24W	24	2400/2160/2400		280x280x41	6	508.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*



LN29N

Phong cách minimalism

viền mỏng cho 98% diện tích cover phát sáng

- Thiết kế theo phong cách minimalism, màu sắc tối giản, viền mỏng, cho 98% diện tích phát sáng.
- Cover đèn bằng nhựa PC chất lượng cao, tạo mặt sáng đều, không bị chói, không lộ chip LED.
- Đẹp cả khi bật hay tắt.



IP54 | 150÷250V | 25.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước (DxRxC/ΦxC) (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
LN29N 170/12W	12	900/900/810	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	160x43	8	250.000
LN29N 170x170/12W	12	900/900/810		160x160x43		250.000
LN29N 220/18W	18	1450/1450/1300		220x43		328.000
LN29N 220x220/18W	18	1450/1450/1300		220x220x43		328.000
LN29N 300/24W	24	2000/2000/1800		283x43	6	409.000
LN29N 300x300/24W	24	2000/2000/1800		283x283x43		409.000
LN29N ĐM 170/12W	12	900/810/900	Đổi 3 màu ánh sáng 6500/3000/4000	160x43	8	280.000
LN29N ĐM 170x170/12W	12	900/810/900		160x160x43		280.000
LN29N ĐM 220x220/18W	18	1450/1300/1450		220x220x43		397.000
LN29N ĐM 220/18W	18	1450/1300/1450		220x43		397.000
LN29N ĐM 300/24W	24	2000/1800/2000		283x43	6	508.000
LN29N ĐM 300x300/24W	24	2000/1800/2000		283x283x43		508.000

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế



NT03

Tiện lợi khi lắp đặt phù hợp cho hệ trần bê tông

- Sản phẩm lắp nổi trần, tiện lợi khi lắp đặt phù hợp cho hệ trần bê tông.
- Chất lượng ánh sáng cao (Ra=80) tăng khả năng nhận diện màu sắc của vật được chiếu sáng
- Dải điện áp rộng (150 ÷ 250)V đáp ứng dải điện áp lưới tại Việt Nam.



150÷250V | 25.000 giờ | Ra80 | Quét QR Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước (ΦxC) mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
NT03 120/10W	10	900/900/800 (Vỏ trắng) 800/800/720 (Vỏ đen)	Tùy chọn 3 màu ánh sáng 6500/4000/3000	120x42	24	151.000
NT03 120/12W	12	1080/1080/970 (Vỏ trắng) 960/960/860 (Vỏ đen)		120x42		160.000
NT03 ĐM 120/10W	10	900/810/900 lm (Vỏ trắng) 800/720/800 lm(Vỏ đen	Đổi 3 màu ánh sáng 6500/3000/4000	120x42		194.000
NT03 ĐM 120/12W	12	1080/970/1080 lm (Vỏ trắng) 960/860/960 lm(Vỏ đen)		120x42		203.000

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

ĐÈN LED BULB

CÔNG SUẤT CAO

Uy tín - Tin cậy

ỨNG DỤNG Nhà ở Văn phòng

Cửa hàng - Nhà xưởng

- 80W
- 60W
- 50W
- 40W
- 30W
- 20W
- 15W
- 12W





Uy tín - Tin cậy

- Dải điện áp hoạt động rộng tương thích với điện lưới trên các vùng miền tại Việt Nam
- Tiết kiệm năng lượng, Hiệu suất quang lên tới 110lm/W
- Hoạt động bền bỉ
- Đa dạng kiểu dáng, kích thước, công suất, màu sắc ánh sáng đáp ứng nhu cầu của mọi đối tượng khách hàng
- Dễ dàng lắp đặt với đui E27 phổ biến trên thị trường



20.000 đến 30.000 giờ

Ra80

Quét QR
Xem chi tiết

Model	Công suất (W)	Quang thông (lm)	Nhiệt độ màu (K)	Kích thước (ΦxC) mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
A70N1/12W	12	1200/1080	Tùy chọn 2 màu ánh sáng 6500/3000	70x138	24	88.000
A80N1/15W	15	1500/1350		80x155	24	111.000
A95N1/20W	20	2100/1900		95x187	12	146.000
A120N1/30W	30	3150/2850		95x187	12	195.000
TR80N1/20W	20	2100/1900		81x143	12	146.000
TR100N1/30W	30	3300/2850		100x185	12	195.000
TR120N1/40W	40	4400/3800		120x208	12	257.000
TR140N1/50W	50	5500/4750		140x225	12	307.000
TR135NĐ1/60W.H	60	6900/6300		135x213	12	437.000
TR135NĐ1/80W.H	80	9200/8400		135x260	12	482.000

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

VỢT BẮT MUỖI &
ĐÈN BẮT MUỖI



VỢT BẮT MUỖI



VBM RD.02



VBM RD.03



VBM RD.05



VBM RD.06









- Lưới vợt thiết kế 3 lớp tiêu diệt muỗi nhanh chóng.
- Bộ vỏ ngoài làm bằng nhựa có độ bền cao, đảm bảo cách điện an toàn cho người sử dụng.
- Tay cầm chắc chắn khi sử dụng.
- Có đèn báo sạc tiện lợi và đèn báo cao áp khi sử dụng ở chế độ diệt muỗi.

Lưới vợt 3 lớp | Cách điện an toàn | Thời gian sử dụng **8-10 giờ** | Quét QR Xem chi tiết

Vợt bắt muỗi - Tiện dụng mọi lúc mọi nơi

Model	Điện áp nguồn sạc (V)	Công suất sạc điện (max) (W)	Loại pin	Thời gian sạc đầy pin (Giờ)	Kích thước (DxRxC) (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
VBM RD.02	100÷250	1,5	Lithium	6-10	538x210x47	20	214.000
VBM RD.03	150÷250	1	Lithium	8-10	501x220x32.5	20	214.000
VBM RD.05	100÷250	0,8	Ắc quy 4.2V	6-8	540x220x40	20	214.000
VBM RD.06	5 Vdc	3,5	Lithium-ion	1,5-2	530x218x35	20	214.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

ĐÈN BẮT MUỖI



DBM01



DBM03



DBM02



- Hiệu quả bắt muỗi cao: Đèn sử dụng LED UVA bước sóng 365nm, hiệu quả nhất trong việc thu hút muỗi/côn trùng
- Đa dạng sản phẩm lựa chọn: nhốt muỗi bằng quạt hút hoặc diệt muỗi bằng lưới điện
- Dễ dàng tháo rời, vệ sinh thuận tiện





Không hóa chất | Bắt muỗi 360° | Tiêu diệt nhanh | Quét QR Xem chi tiết

Đèn bắt muỗi - An toàn - Hiệu quả

Model	Công suất (W)	Điện áp (V/Hz)	Kích thước (DxRxC) (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
DBM01 5W	5	150÷250/50	200x238	6	578.000
DBM03 5W	5		144x268	6	578.000
DBM02 400x250/4W	4		395x57x246	6	508.000
DBM02 500x250/4W	4		500x57x246	6	578.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

THIẾT BỊ ĐIỆN

AN TOÀN - ĐỒNG BỘ THƯƠNG HIỆU

ỨNG DỤNG Nhà ở Văn phòng Cửa hàng



APTOMAT VÀ TỦ

Chọn đúng aptomat - Bảo vệ đúng nhu cầu

ỨNG DỤNG Nhà ở | Văn phòng | Cửa hàng - Nhà xưởng





THIẾT KẾ TỐI ƯU:

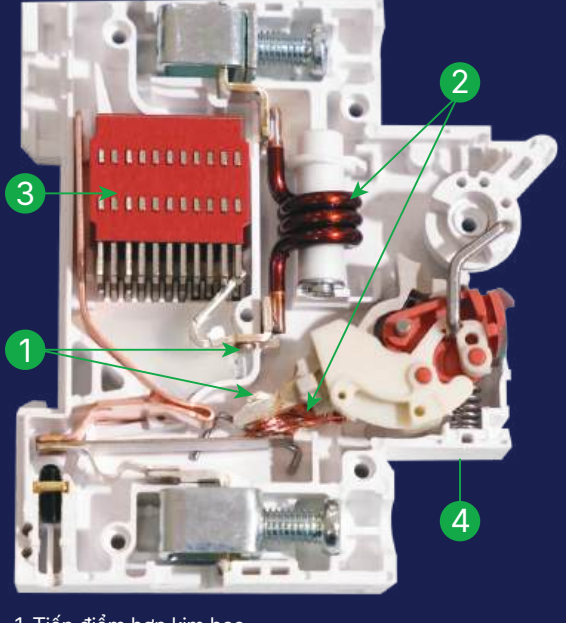
Tiếp điểm sử dụng vật liệu AgC (hợp kim bạc, các-bon) dẫn điện tốt, độ bền cao, độ tăng nhiệt thấp; Tuổi thọ cơ khí 10.000 chu kỳ; Tuổi thọ điện 6.000 chu kỳ.

VẬT LIỆU CHẤT LƯỢNG:

Bộ vỏ bằng nhựa chất lượng cao, chịu nhiệt, chống cháy, logo Rạng Đông đúc nổi. Lò xo inox chống gỉ tốt. Thanh lưỡng kim sử dụng loại tốt, đảm bảo tin cậy. Dây đồng và cuộn dây làm bằng vật liệu đồng nguyên chất đảm bảo dòng.

SỬ DỤNG THUẬN TIỆN, LẮP ĐẶT DỄ DÀNG:

Cần gạt có bề mặt tiếp xúc lớn, gạt lên xuống nhẹ nhàng, trơn tru. Có đèn báo kết nối, thuận tiện cho người sử dụng.



1. Tiếp điểm hợp kim bạc
2. Dây dẫn đồng nguyên chất
3. Buồng dập hồ quang
4. Vỏ nhựa chịu nhiệt, chịu cháy

APTOMAT NGẮN MẠCH

- Tiếp điểm sử dụng vật liệu AgC (hợp kim bạc - cacbon), dẫn điện tốt, độ bền cao, độ tăng nhiệt thấp.
- Công nghệ buồng dập hồ quang hiện đại, kéo dài tuổi thọ tiếp điểm, ngăn chặn tia lửa điện thoát ra ngoài gây cháy nổ
- Bộ vỏ nhựa chất lượng cao, chịu nhiệt, chống cháy, logo Rạng Đông đúc nổi.
- Lò xo inox chống gỉ tốt. Thanh lưỡng kim sử dụng loại tốt, đảm bảo tin cậy.
- Dây đồng và cuộn dây làm bằng vật liệu đồng nguyên chất đảm bảo dòng.
- Tay cầm bề mặt tiếp xúc lớn, gạt lên xuống nhẹ nhàng, trơn tru.
- Sản phẩm được Quatest 1 thử nghiệm đạt TCVN và IEC tương ứng.

Bảo vệ ngắn mạch, quá tải

Aptomat ngắn mạch

Tuổi thọ điện/cơ khí (chu kỳ) 6.000/10.000



Quét QR
Xem chi tiết

Model	Dòng danh định (A)	Số cực	Dòng cắt tối đa (kA)	Xung điện áp định mức tối đa (kV)	Kích thước (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
1. RD.MCB 1P1E 6A	6	1	6	4	82x18x69	48	Liên hệ
2. RD.MCB 1P1E 10A	10						Liên hệ
3. RD.MCB 1P1E 16A	16						108.000
4. RD.MCB 1P1E 20A	20						108.000
5. RD.MCB 1P1E 25A	25						108.000
6. RD.MCB 1P1E 32A	32						108.000
7. RD.MCB 1P1E 40A	40						108.000
8. RD.MCB 1P1E 50A	50						Liên hệ
9. RD.MCB 1P1E 63A	63						Liên hệ



Quét QR
Xem chi tiết

1. RD.MCB 2P2E 6A	6	2	6	4	82x36x69	24	Liên hệ
2. RD.MCB 2P2E 10A	10						Liên hệ
3. RD.MCB 2P2E 16A	16						Liên hệ
4. RD.MCB 2P2E 20A	20						Liên hệ
5. RD.MCB 2P2E 25A	25						242.000
6. RD.MCB 2P2E 32A	32						242.000
7. RD.MCB 2P2E 40A	40						242.000
8. RD.MCB 2P2E 50A	50						281.000
9. RD.MCB 2P2E 63A	63						281.000



Quét QR
Xem chi tiết

1. RD.MCB 3P3E 6A	6	3	6	4	82x54x69	16	Liên hệ
2. RD.MCB 3P3E 10A	10						Liên hệ
3. RD.MCB 3P3E 16A	16						Liên hệ
4. RD.MCB 3P3E 20A	20						Liên hệ
5. RD.MCB 3P3E 25A	25						Liên hệ
6. RD.MCB 3P3E 32A	32						367.000
7. RD.MCB 3P3E 40A	40						367.000
8. RD.MCB 3P3E 50A	50						432.000
9. RD.MCB 3P3E 63A	63						432.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

APTOMAT CHỐNG GIẬT

- Tích hợp 3 tính năng trong 1: bảo vệ ngắn mạch, bảo vệ quá tải, tự động ngắt điện khi phát hiện dòng rò ≥30mA.
- Tiếp điểm sử dụng vật liệu AgC (hợp kim bạc - cacbon), dẫn điện tốt, độ bền cao, độ tăng nhiệt thấp.
- Bộ vỏ nhựa chất lượng cao, chịu nhiệt, chống cháy, logo Rạng Đông đúc chìm.
- Lò xo thép chống gỉ tốt. Thanh lưỡng kim sử dụng loại tốt, đảm bảo tin cậy.
- Dây đồng và cuộn dây làm bằng vật liệu đồng nguyên chất đảm bảo dòng. Tay cầm bề mặt tiếp xúc lớn, gạt lên xuống nhẹ nhàng, trơn tru.
- Sản phẩm được Quatest 1 thử nghiệm đạt TCVN và IEC tương ứng.

Bảo vệ quá tải, ngắn mạch và tự động ngắt khi dòng rò >30mA

Tuổi thọ điện/cơ khí (chu kỳ) 4.000/10.000



Quét QR
Xem chi tiết

Model	Dòng danh định (A)	Số cực	Dòng cắt tối đa (kA)	Xung điện áp định mức tối đa (kV)	Kích thước (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
1. RD.RCBO 2P1E 6A	6	2	6	4	82x36x81	24	Liên hệ
2. RD.RCBO 2P1E 10A	10						Liên hệ
3. RD.RCBO 2P1E 16A	16						Liên hệ
4. RD.RCBO 2P1E 20A	20						326.000
5. RD.RCBO 2P1E 25A	25						326.000
6. RD.RCBO 2P1E 32A	32						326.000
7. RD.RCBO 2P1E 40A	40						326.000
8. RD.RCBO 2P1E 50A	50						397.000
9. RD.RCBO 2P1E 63A	63						397.000

APTOMAT GIA DỤNG

- Cơ chế đóng ngắt bằng phương pháp ngắt nhiệt, thời gian ngắt nhanh, đảm bảo an toàn cho thiết bị điện.
- Vỏ nhựa chịu nhiệt, chịu cháy, logo Rạng Đông đúc nổi.
- Phần lõi sử dụng kim loại chất lượng tốt, đảm bảo độ bền cơ khí và tuổi thọ điện đúng như công bố.
- Dây đồng và tiếp điểm được thiết kế đạt tiêu chuẩn dòng điện định mức, đảm bảo khả năng đóng ngắt bền bỉ và an toàn.
- Sản phẩm được Quatest 1 thử nghiệm đạt TCVN và IEC tương ứng.

Bảo vệ quá tải

Tuổi thọ điện/cơ khí (chu kỳ) 4.000



Quét QR
Xem chi tiết

Model	Dòng cắt danh định (A)	Số cực	Dòng cắt tối đa (kA)	Xung điện áp định mức tối đa (kV)	Kích thước (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
1. RD.HB 2P1E 10A	10	2	1.5	2	70x32x55	50	82.000
2. RD.HB 2P1E 15A	15						82.000
3. RD.HB 2P1E 20A	20						82.000
4. RD.HB 2P1E 30A	30						82.000
5. RD.HB 2P1E 40A	40						82.000



Quét QR
Xem chi tiết

6.RD.HB 2P1E 10A-L (có đèn báo)	10	2	1.5	2	70x32x55	50	82.000
7.RD.HB 2P1E 15A-L (có đèn báo)	15						82.000
8.RD.HB 2P1E 20A-L (có đèn báo)	20						82.000
9.RD.HB 2P1E 30A-L (có đèn báo)	30						82.000
10.RD.HB 2P1E 40A-L (có đèn báo)	40						82.000
HAT01-1 (Hộp Aptomat)	-	-	-	-	103x43x41	50	8.600

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

TỦ APTOMAT
ÂM TƯỜNG TAT01 (NHỰA)



- Đa dạng kích thước: Lắp tối đa 4 đến 36 module aptomat tép 18 mm.
- Vật liệu chất lượng cao: Đế kim loại, mặt tủ nhựa ABS, mặt che nhựa PC đen mờ, thanh gá bằng thép tấm cán nguội sơn tĩnh điện.
- Sản phẩm cách điện an toàn, chịu cháy, độ bền cao.



Quét QR
Xem chi tiết

Model	Số lượng module (18 mm)	Kích thước (mm)	Kích thước khoét tường (mm)	Đóng gói (cái/ thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
TAT01-4	4	159x180x90	139x160x73	6	238.000
TAT01-6	6	213x240x90	193x220x73	4	350.000
TAT01-10	10	267x240x90	247x220x73	4	423.000
TAT01-14	14	339x240x90	319x220x73	4	497.000
TAT01-18	18	411x260x90	391x240x73	2	626.000
TAT01-22	22	483x260x90	463x240x73	2	713.000
TAT01-28	28	482 × 339 × 95	462×319	2	Liên hệ
TAT01-36	36	522 × 411 × 95	502×391	2	Liên hệ

TỦ APTOMAT
NỔI TƯỜNG TAT02 (KIM LOẠI)



- Đa dạng kích thước: Lắp tối đa 4 đến 36 module aptomat tép 18 mm.
- Vật liệu chất lượng cao: Hộp tủ được làm bằng thép cán nguội, sơn tĩnh điện màu trắng, mặt che nhựa PC đen mờ, thanh gá bằng thép tấm cán nguội sơn tĩnh điện.
- Sản phẩm cách điện an toàn, chịu cháy, độ bền cao.



Quét QR
Xem chi tiết

Model	Số lượng module (18 mm)	Kích thước (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
TAT02-4	4	159x180x91	6	259.000
TAT02-6	6	267x240x90	4	432.000
TAT02-10	10	267x240x95	4	475.000
TAT02-14	14	339x240x95	4	562.000
TAT02-18	18	411x260x95	2	713.000
TAT02-22	22	483x260x95	2	799.000
TAT02-28	28	482×339×95	2	Liên hệ
TAT02-36	36	522×411×95	2	Liên hệ

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

Ổ CẮM KÉO DÀI
Đa dạng chủng loại

Sản phẩm được Quatest 1 thử nghiệm đạt TCVN và IEC tương ứng.

ỨNG DỤNG Nhà ở Văn phòng Cửa hàng



Ổ CẮM THÔNG THƯỜNG

- Bật tắt nguồn bằng công tắc
- Đèn báo nguồn khi có điện
- Tự động bảo vệ ngắt điện khi quá tải
- Sản phẩm thiết kế có 1 ổ cắm 3 lỗ và 2 ổ cắm 2 lỗ đa năng, phù hợp với hầu hết các phích cắm dân dụng



OC05.V2 & OC06.V2
Thiết kế chắc chắn – An toàn – Giá cả hợp lý

Quét QR
Xem chi tiết

Sản phẩm	Model	Công suất tối đa (W)	Dòng điện tối đa (A)	Chiều dài dây (m)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
	OC05.V2 3C/2M/10A	2500	10	2	20	140.000
	OC05.V2 3C/5M/10A	2500	10	5	20	194.000
	OC06.V2 6C/2M/10A	2500	10	2	20	173.000
	OC06.V2 6C/5M/10A	2500	10	5	20	227.000

Ổ CẮM CÔNG SUẤT CAO

- Khả năng chịu tải lên đến 6000W.
- Tích hợp đèn báo nguồn, dễ dàng nhận biết trạng thái hoạt động của ổ cắm
- Thiết kế 3 ổ linh hoạt (2 ổ phích 2 chân và 1 ổ đa năng), cắm cùng lúc nhiều thiết bị có chuẩn chân cắm khác nhau.
- Vật liệu nhựa chịu nhiệt. Đồng nguyên chất đàn hồi, dẫn điện tốt, tiếp xúc chặt và không bị oxy hóa. Sứ cách điện chịu nhiệt cao, hạn chế tối đa chập cháy, rò rỉ điện.
- Sản phẩm bán không kèm dây.

ỨNG DỤNG

Dùng cho máy khoan, máy cắt, máy hàn, thiết bị công suất lớn.



OC10 - An toàn - Bền bỉ

* Lưu ý:
Sản phẩm bán không kèm dây

Điện áp tối đa 250VAC

Quét QR
Xem chi tiết

Sản phẩm	Model	Công suất tối đa (W)	Dòng điện tối đa (A)	Kích thước (DxRxC) (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
	OC10 3C/6000W	6000	30	166x58x35	40	68.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

Ổ CẮM ĐA NĂNG

- Tích hợp cổng USB-A hỗ trợ chuẩn sạc QC 3.0 và cổng USB Type-C hỗ trợ chuẩn sạc PD với công suất tối đa 20W
- Công tắc tích hợp rơ le chống quá tải 15A
- Bảo vệ an toàn chống xung điện áp cao, xung sét
- Ổ cắm đa năng sử dụng đồng chuyên dụng siêu đàn hồi
- Nắp an toàn chống giật chuyên dụng



OC02.USB-C Thay đổi nhỏ - Tiện nghi mới

Quét QR
Xem chi tiết

Sản phẩm	Model	Công suất tối đa (W)	Dòng điện tối đa (A)	Chiều dài dây (m)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
	OC02.USB-C 3C/10A(3M)	2500	10	3	20	389.000
	OC02.USB-C 3C/10A(5M)	2500	10	5	20	421.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

MẶT HẠT CÔNG TẮC, Ổ CẮM

Tinh tế trong từng chi tiết

ỨNG DỤNG Nhà ở Văn phòng Cửa hàng







MẶT CÔNG TẮC Ổ CẮM VUÔNG

- Bề mặt dễ dàng vệ sinh, hạn chế bám bẩn, được phủ lớp màng bảo vệ đảm bảo khi thi công không bị trầy xước
- Vật liệu cao cấp, bền theo thời gian: Sử dụng vật liệu nhựa PC chịu nhiệt, chống cháy, chống mài mòn, không bị ngả màu khi sử dụng lâu dài
- Nhiều lựa chọn lắp đặt: Mặt vuông/ chữ nhật phù hợp từng vùng miền
- Tháo lắp dễ dàng, đảm bảo chắc chắn





Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC03 86x86x9/0H



Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC03 86x86x9/1H



Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC03 86x86x9/2H



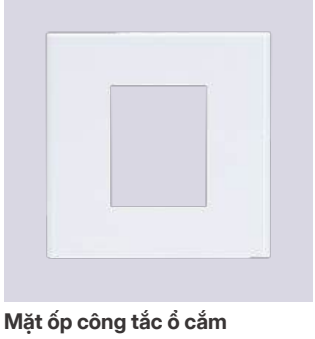
Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC03 86x86x9/3H



Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC06 86x86x9/0H



Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC06 86x86x9/1H



Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC06 86x86x9/2H



Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC06 86x86x9/3H

Quét QR
Xem chi tiết

Model	Loại mặt	Kích thước (DxRxC)(mm)	Hộp trong (cái/hộp)	Hộp ngoài (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
MOC03 86x86x9/0H	Mặt kín đơn	86x86x12	10	200	Liên hệ
MOC03 86x86x9/1H	Mặt đơn		10	200	Liên hệ
MOC03 86x86x9/2H	Mặt đôi		10	200	Liên hệ
MOC03 86x86x9/3H	Mặt ba		10	200	Liên hệ
MOC06 86x86x9/0H	Mặt kín đơn		10	200	Liên hệ
MOC06 86x86x9/1H	Mặt đơn		10	200	Liên hệ
MOC06 86x86x9/2H	Mặt đôi		10	200	Liên hệ
MOC06 86x86x9/3H	Mặt ba		10	200	Liên hệ

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

MẶT CÔNG TẮC Ổ CẮM CHỮ NHẬT

- Bề mặt dễ dàng vệ sinh, hạn chế bám bẩn, được phủ lớp màng bảo vệ đảm bảo khi thi công không bị trầy xước
- Vật liệu cao cấp, bền theo thời gian: Sử dụng vật liệu nhựa PC chịu nhiệt, chống cháy, chống mài mòn, không bị ngả màu khi sử dụng lâu dài
- Nhiều lựa chọn lắp đặt: Mặt vuông/ chữ nhật phù hợp từng vùng viền
- Tháo lắp dễ dàng, đảm bảo chắc chắn



Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC03 70x120x9/0H



Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC03 70x120x9/1H



Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC03 70x120x9/2H



Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC03 70x120x9/3H



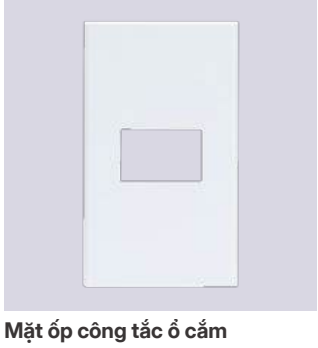
Mặt aptomat cóc
MACA01 70x120x9/1AP



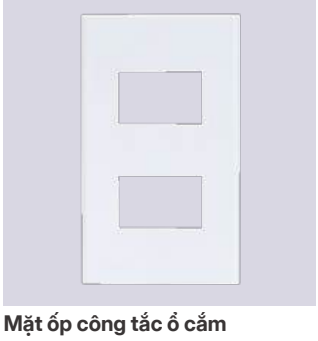
Mặt aptomat tép
MATA01 70x120x9/1AP



Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC06 70x120x9/0H



Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC06 70x120x9/1H



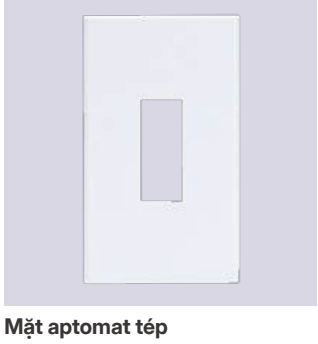
Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC06 70x120x9/2H



Mặt ốp công tắc ổ cắm
MOC06 70x120x9/3H



Mặt aptomat cóc
MACA02 70x120x9/1AP



Mặt aptomat tép
MATA02 70x120x9/1AP

Quét QR
Xem chi tiết

Model	Loại mặt	Kích thước (DxRxC)(mm)	Hộp trong (cái/hộp)	Hộp ngoài (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
MOC03 70x120x9/0H	Mặt kín đơn	120x70x12	10	200	Liên hệ
MOC03 70x120x9/1H	Mặt đơn		10	200	Liên hệ
MOC03 70x120x9/2H	Mặt đôi		10	200	Liên hệ
MOC03 70x120x9/3H	Mặt ba		10	200	Liên hệ
MACA01 70x120x9/1AP	Mặt át cóc	70x120x25	5	100	Liên hệ
MATA01 70x120x9/1AP	Mặt át tép	70x120x12	10	200	Liên hệ
MOC06 70x120x9/0H	Mặt kín đơn	70x120x12	10	200	Liên hệ
MOC06 70x120x9/1H	Mặt đơn		10	200	Liên hệ
MOC06 70x120x9/2H	Mặt đôi		10	200	Liên hệ
MOC06 70x120x9/3H	Mặt ba		10	200	Liên hệ
MACA02 70x120x9/1AP	Mặt át cóc	70x120x25	5	100	Liên hệ
MATA02 70x120x9/1AP	Mặt át tép	70x120x12	10	200	Liên hệ

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

HẠT CÔNG TẮC

Vật liệu cao cấp, hoạt động bền bỉ:

- Tiếp điểm sử dụng vật liệu AgSnO (Chịu nhiệt, dẫn điện tốt, chịu mài mòn tốt, khả năng chống hồ quang tốt, không bị dính tiếp điểm , tuổi thọ đóng ngắt dài (>100.000 lần)
- Lỗ cắm dây lớn tiện lợi: có thể cắm được 2 dây điện đấu nối (đường kính dây điện max 2x2,5 mm² / lỗ cắm).
- Đảm bảo an toàn điện - cháy nổ: Cơ cấu kẹp dây điện bằng má kẹp tiếp xúc tốt, chặt, không làm đứt sợi dây điện trong quá trình xiết vít kẹp chặt, không phát sinh move.
- Đấu nối linh hoạt: Đấu nối được cho dây cứng và mềm



Hạt công tắc 1 chiều
HCT03 1C/16A



Hạt công tắc 2 chiều
HCT03 2C/16A



Hạt công tắc nóng lạnh
HCT03 NL/20A





Tuổi thọ **>100.000** lần bật/tắt

Điện áp định mức **250VAC**

Quét QR Xem chi tiết

Model	Loại hạt công tắc	Dòng điện định mức (A)	Kích thước (DxRxC)(mm)	Hộp trong (cái/hộp)	Hộp ngoài (cái/thùng)	Giá (VNĐ)
HCT03 1C/16A	Hạt công tắc 1 chiều	16	44x23x36	10	200	Liên hệ
HCT03 2C/16A	Hạt công tắc 2 chiều	16	44x23x36	10	200	Liên hệ
HCT03 NL/20A	Hạt công tắc nóng lạnh	20	44x23x38	10	200	Liên hệ

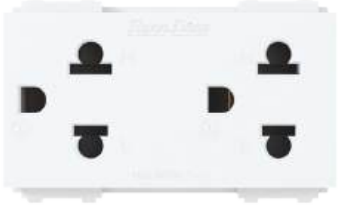
**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

HẠT Ổ CẮM

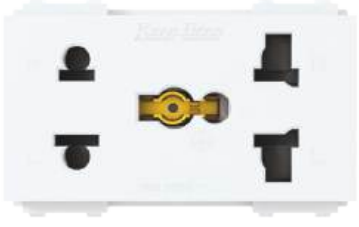
- Lam đồng ổ cắm làm bằng vật liệu đồng nguyên chất, dẫn điện tốt, đàn hồi cao
- Đảm bảo an toàn điện - cháy nổ: kẹp hỗ trợ lực tại vị trí tiếp xúc chân phích cắm đảm bảo phích cắm luôn được tiếp xúc điện tốt nhất & không phát sinh move (hồ quang)



Hạt ổ cắm
HOC06 1C/16A



Hạt ổ cắm đôi
HOC03 2C/16A



Hạt ổ cắm đôi
HOC05 2C/16A







Tuổi thọ **>10.000** lần cắm/rút phích

Điện áp định mức **250VAC**

Quét QR Xem chi tiết

Model	Loại hạt công tắc	Dòng điện định mức (A)	Kích thước (DxRxC)(mm)	Hộp trong (cái/hộp)	Hộp ngoài (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
HOC06 1C/16A	Hạt ổ cắm đơn	16	44x23x31	10	200	Liên hệ
HOC03 2C/16A	Hạt ổ cắm đôi	16	44x23x33	10	200	Liên hệ
HOC05 2C/16A	Hạt ổ cắm đôi	16	44x23x34	10	200	Liên hệ

HẠT CHỨC NĂNG

- Mặt nhựa bóng , dễ vệ sinh, không bám bụi bẩn trong quá trình sử dụng
- Không bị ố, biến màu trong quá trình sử dụng, mặt che an toàn màu đen (giảm thiểu vết trầy xước khi thao tác cắm rút phích liên tục)
- Lắp lẫn được các mặt ốp của hãng Panasonic, Sino, VanLock



Hạt ổ cắm mạng internet
HOC.LAN03



Hạt ổ cắm tivi
HOC.ANTEN03



Hạt ổ cắm điện thoại
HOC.ĐT03

Quét QR Xem chi tiết

Model	Loại hạt công tắc	Loại giắc kết nối	Chuẩn đấu dây/ Loại cáp	Chuẩn kết nối	Kích thước (DxRxC) (mm)	Hộp trong (cái/hộp)	Hộp ngoài (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
HOC.LAN03	Hạt mạng	RJ45	T568A/T568B	Category-6 (CAT6)	44x23x38	10	200	Liên hệ
HOC.ANTEN03	Hạt tivi	Jack RF F5 ren xoáy	Đồng trục (RG6)	-	44x23x33	10	200	Liên hệ
HOC.ĐT03	Hạt điện thoại	RJ11	2 dây/4 dây	Category-3 (CAT3)	44x23x33	10	200	Liên hệ

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

QUẠT HÚT & ĐÈN ĐIỀU HÒA PHÒNG TẮM ÂM TRẦN

Make in Vietnam

ỨNG DỤNG Nhà ở | Văn phòng | Cửa hàng





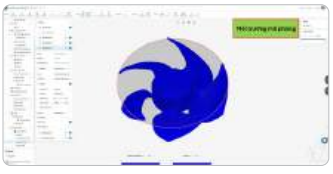


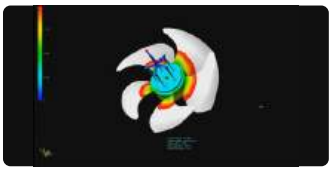
Quạt hút
Được chứng nhận
hợp chuẩn, hợp quy

QUẠT HÚT

- Cánh quạt được thiết kế theo công nghệ tối ưu khí động học, cho lưu lượng gió cao và độ ồn thấp.
- Thân vỏ sử dụng nhựa PP chất lượng cao, gia cường bột Talc 10%, bền chắc, chịu nhiệt tốt, phù hợp môi trường khắc nghiệt.
- Động cơ sử dụng dây đồng và vòng bi ở 2 đầu trục, giảm ma sát, giảm phát nhiệt và độ ồn động cơ, tăng hiệu suất cũng như tuổi thọ cho động cơ.
- Tích hợp cầu chì nhiệt tự ngắt khi có sự cố kẹt trục động cơ quá lâu, bảo vệ khỏi cháy động cơ và phòng chống nguy cơ hỏa hoạn.

* Ứng dụng: Phòng bếp, phòng tắm, nhà vệ sinh






Hút khỏe, chạy êm, bền bỉ

Hút khỏe | Chạy êm | Bền bỉ | An toàn





QUẠT HÚT GẮN TƯỜNG 1 CHIỀU
QHGT01.1C

QUẠT HÚT ÂM TRẦN CỔ ĐỨNG
QHAT01.CĐ

QUẠT HÚT ÂM TRẦN CỔ NGANG
QHAT01.CN

QUẠT HÚT GẮN TƯỜNG 1 CHIỀU

Quét QR Xem chi tiết | Quét QR Hướng dẫn lắp đặt

Model	Lưu lượng gió (m^3/h)	Độ ồn dB(A)	Kích thước (mm)	Khoét lỗ (mm)	Thể tích phòng đề xuất (m^3)	Giá bán lẻ (VNĐ)
QHGT01.1C 200x200	270	35	250×250×163	200×200	22.5	583.000
QHGT01.1C 250x250	680	38	300×300×163	250×250	40	700.000
QHGT01.1C 300x300	1150	42	350×350×163	300×300	54	816.000

QUẠT HÚT ÂM TƯỜNG CỔ ĐỨNG

Quét QR Xem chi tiết | Quét QR Hướng dẫn lắp đặt

Model	Lưu lượng gió (m^3/h)	Độ ồn dB(A)	Kích thước (mm)	Khoét lỗ (mm)	Thể tích phòng đề xuất (m^3)	Giá bán lẻ (VNĐ)
QHAT01.CĐ 200x200	360	35	250×250×135	200×200	22.5	583.000
QHAT01.CĐ 250x250	700	38	300×300×151	250×250	40	700.000
QHAT01.CĐ 300x300	1200	42	350×350×151	300×300	54	816.000

QUẠT HÚT ÂM TƯỜNG CỔ NGANG

Quét QR Xem chi tiết | Quét QR Hướng dẫn lắp đặt

Model	Lưu lượng gió (m^3/h)	Độ ồn dB(A)	Kích thước (mm)	Khoét lỗ (mm)	Đường kính ống hút (mm)	Thể tích phòng đề xuất (m^3)	Giá bán lẻ (VNĐ)
QHAT01.CN 200x200	160	26	250×250×202	200×200	(100+3)	22.5	583.000
QHAT01.CN 250x250	370	28	300×300×202	250×250	(100+3)	30	700.000
QHAT01.CN 300x300	430	30	350×350×202	300×300	(100+3)	40	816.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

ĐÈN ĐIỀU HÒA PHÒNG TẮM ÂM TRẦN

TÍNH NĂNG
5 TRONG 1

Chiếu sáng | Hút mùi | Sưởi ấm | Hút ẩm | Quạt mát

- Công nghệ sưởi gốm Ceramic PTC công suất cao, làm ấm phòng nhanh chóng, không đốt cháy oxy, không gây khô da.
- Có thể thay đổi 3 màu ánh sáng (Trắng – Vàng – Trung tính) phù hợp với nhu cầu sử dụng.
- Màn hình theo dõi trực quan nhiệt độ phòng và chế độ hoạt động.
- Đa dạng cách sử dụng bằng bảng điều khiển hoặc qua App RalliSmart.
- Công tắc điều khiển linh hoạt gắn tường hoặc để bàn, không dùng điện - không dùng pin.
- Có thể nâng cấp mở rộng hệ thốngnhà thông minh trong tương lai.











DHPT02 300x300/2050W



DHPT02 350x650/2500W

ĐÈN ĐIỀU HÒA PHÒNG TẮM ÂM TRẦN

Quét QR Xem chi tiết | Quét QR Hướng dẫn lắp đặt | Quét QR Hướng dẫn cài đặt và sử dụng

Model	Công suất đèn (W)	Công suất quạt (W)	Công suất sưởi (W)	Đổi 3 màu ánh sáng	Kích thước (DxRxC)	Giá bán lẻ (VNĐ)
DHPT02 300x300/2050W	18	40	2000	Trắng/vàng/trung tính	300x300x164	3.672.000
DHPT02 350x650/2500W	20	80	2400	Trắng/vàng/trung tính	650x350x158	5.508.000

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

THIẾT BỊ ĐIỆN THÔNG MINH

TRỌN AN TÂM
NÂNG TẦM CUỘC SỐNG

ỨNG DỤNG Nhà ở Văn phòng Cửa hàng

Điều khiển linh hoạt bằng chạm, bấm, giọng nói hoặc ứng dụng.

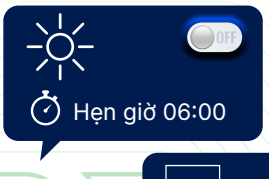
Hẹn giờ – lập lịch kịch bản theo lịch sinh hoạt hằng ngày.

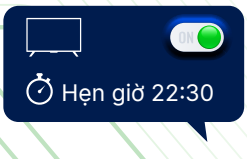


Điều khiển từ xa

Điều khiển theo kịch bản

Hẹn giờ bật/tắt theo lịch sinh hoạt





Phần mềm điều khiển cài đặt trên smartphone tương thích với cả Hệ điều hành Android và IOS

Download on the App Store

GET IT ON Google Play

Ổ CẮM THÔNG MINH WIFI





- Nhỏ gọn, phù hợp mọi phích cắm, điều khiển từ xa & theo kịch bản
- Nâng cấp ngôi nhà thông minh của bạn từ những thiết bị quen thuộc
- An tâm kiểm soát mọi lúc mọi nơi, điều khiển giám sát từ xa

Quét QR Xem chi tiết

Quét QR Hướng dẫn cài đặt

Đặt lịch hẹn giờ | Điều khiển theo kịch bản | Điều khiển từ xa qua Internet | Chu kỳ tắt/bật 100.000 lần | 150÷250V

Model	Công suất tối đa (W)	Dòng điện tối đa (A)	Chuẩn điều khiển	Kích thước (DxRxC)mm	Đóng gói cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
OC.01.WF 16A	3000	16	WiFi	63x44x49	24	304.000

An toàn hơn - Thông minh hơn



OC02.WF



Tích hợp khả năng chống xung xét

Hẹn giờ bật/tắt, thiết lập kịch bản thông minh, tối ưu trải nghiệm sử dụng.

Quét QR Xem chi tiết

Quét QR Hướng dẫn cài đặt

Nắp an toàn chống giật chuyên dụng | Bảo vệ an toàn chống xung điện áp cao, xung sét | Công tắc tích hợp rơ le chống quá tải 15A | Điều khiển từ xa qua Internet | 150÷250V

Model	Công suất tối đa (W)	Dòng điện tối đa (A)	Chuẩn điều khiển	Chiều dài dây (m)	Kích thước (DxRxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
OC02.WF 3C/3M/10A	2500	10	WiFi	3	270x60x35	20	432.000
OC02.WF 3C/5M/10A	2500	10	WiFi	5	270x60x35	20	464.000

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

Ổ CẮM THÔNG MINH WIFI

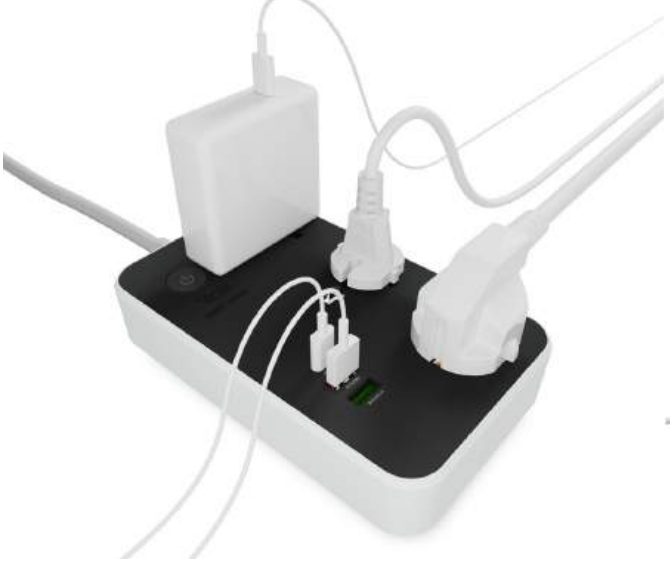


OC08.WF & OC09.WF



An toàn điện - Đa tiện ích

- Sạc nhanh chuẩn PD 20W và QC 18W, tích hợp khóa an toàn trẻ em.
- Tương thích với phích cắm thông dụng, điều khiển từ xa và thiết lập kịch bản thông minh.
- Dễ dàng nâng cấp thiết bị điện quen thuộc thành thiết bị thông minh.
- Chủ động điều khiển, giám sát thiết bị từ xa mọi lúc, mọi nơi.





Điều khiển từ xa qua Internet

100÷250V

Quét QR Xem chi tiết

Quét QR Hướng dẫn cài đặt

Model	Công suất tối đa (W)	Dòng điện tối đa (A)	Chuẩn điều khiển	Chiều dài dây (m)	Kích thước (DxRxC)mm	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
OC08.WF.USB 3C/10A	2500	10	WiFi	2	162x97x33	12	769.000
OC09.WF.USB 5C/10A	2500	10	WiFi	2	277x81x34	12	799.000

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

CÔNG TẮC CẢM ỨNG THÔNG MINH



CTCU.WF CN.0xT.2W.SP/ CTCU.WF CN.0xT.2W.SP MN



Sang trọng - Thông minh - Tiện ích





Điều khiển từ xa qua Internet | Đặt lịch hẹn giờ | Điều khiển theo kịch bản | IP 44 | Số lần tắt/bật tối đa trên nút 100.000 lần | 150÷250V

Quét QR Xem chi tiết

Quét QR Hướng dẫn cài đặt

- Thiết kế liền khối, tăng khả năng chống ẩm, kích thước đế âm tường đạt chuẩn phù hợp với cả đế đơn và đế đôi khi lắp đặt
- Điều khiển linh hoạt qua nút cảm ứng, Wi-Fi, Bluetooth
- Điều khiển thông minh từng công tắc hoặc theo nhóm thông qua công tắc không pin không dây
- Dễ dàng mở rộng hệ sinh thái Smart Home khi kết nối bộ điều khiển trung tâm HC, phối hợp hoạt động với đèn và cảm biến.

Model	Công suất tối đa trên nút (W)	Chuẩn điều khiển	Kích thước (DxRxC) (mm)	Đóng gói (cái/ thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
CTCU.WF CN.01T.2W.SP	3000	WiFi	120x70x32	12	700.000
CTCU.WF CN.02T.2W.SP	300	WiFi	120x70x32	12	720.000
CTCU.WF CN.03T.2W.SP	300	WiFi	120x70x32	12	740.000
CTCU.WF CN.04T.2W.SP	300	WiFi	120x70x32	12	760.000
CTCU.WF CN.01T.2W.SP MN	3000	WiFi	120x70x32	12	700.000
CTCU.WF CN.02T.2W.SP MN	300	WiFi	120x70x32	12	720.000
CTCU.WF CN.03T.2W.SP MN	300	WiFi	120x70x32	12	740.000
CTCU.WF CN.04T.2W.SP MN	300	WiFi	120x70x32	12	760.000

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

CÔNG TẮC CẢM ỨNG
CỬA CUỐN THÔNG MINH





CTCU.WF CN.DOT.2W.SP

Một chạm đóng mở – An tâm mọi lúc





Kết hợp công tắc
không dây - không pin



Quét QR
Xem chi tiết

Quét QR
Hướng dẫn cài đặt

Tính năng bảo mật và cảm ứng an toàn | 2.4Ghz Kết nối không dây Wifi 2.4 Ghz | Điều khiển từ xa qua Internet | Đặt lịch hẹn giờ | Điều khiển theo kịch bản | IP 44 | Số lần tắt/bật tối đa trên nút 100.000 lần | 150÷250V

Model	Chuẩn điều khiển	Kích thước (DxRxC)(mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
CTCU.WF CN.DOT.2W.SP	WiFi/ Bluetooth Mesh	120x70x32	12	800.000

- Điều khiển cửa cuốn từ xa: Nâng cấp cửa cuốn truyền thống, dễ dàng đóng/ mở và kiểm tra trạng thái cửa mọi lúc, mọi nơi.
- Tăng cường bảo mật an toàn: Tự động khóa cảm ứng sau 10 giây không sử dụng
- Quan sát trực quan: Kết hợp camera để theo dõi hình ảnh thực tế, hỗ trợ kiểm tra trạng thái đóng/mở cửa, chủ động bảo vệ ngôi nhà.

**Giá đã bao gồm VAT* **Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế*

APTOMAT THÔNG MINH



RD.MCB.WF 2P 63A

Kết nối và điều khiển từ xa thông qua WIFI 2.4 GHz.
Bảo vệ an toàn điện:

- Bảo vệ quá tải.
- Bảo vệ ngắn mạch.
- Bảo vệ ngưỡng điện áp: ngưỡng cao và thấp.
- Hiển thị trực quan mức điện năng tiêu thụ.
- Theo dõi, điều khiển từ xa, hẹn giờ bật tắt, cài đặt kịch bản.

Bảo vệ ngắn mạch, quá tải



Quét QR
Xem chi tiết

Quét QR
Hướng dẫn cài đặt

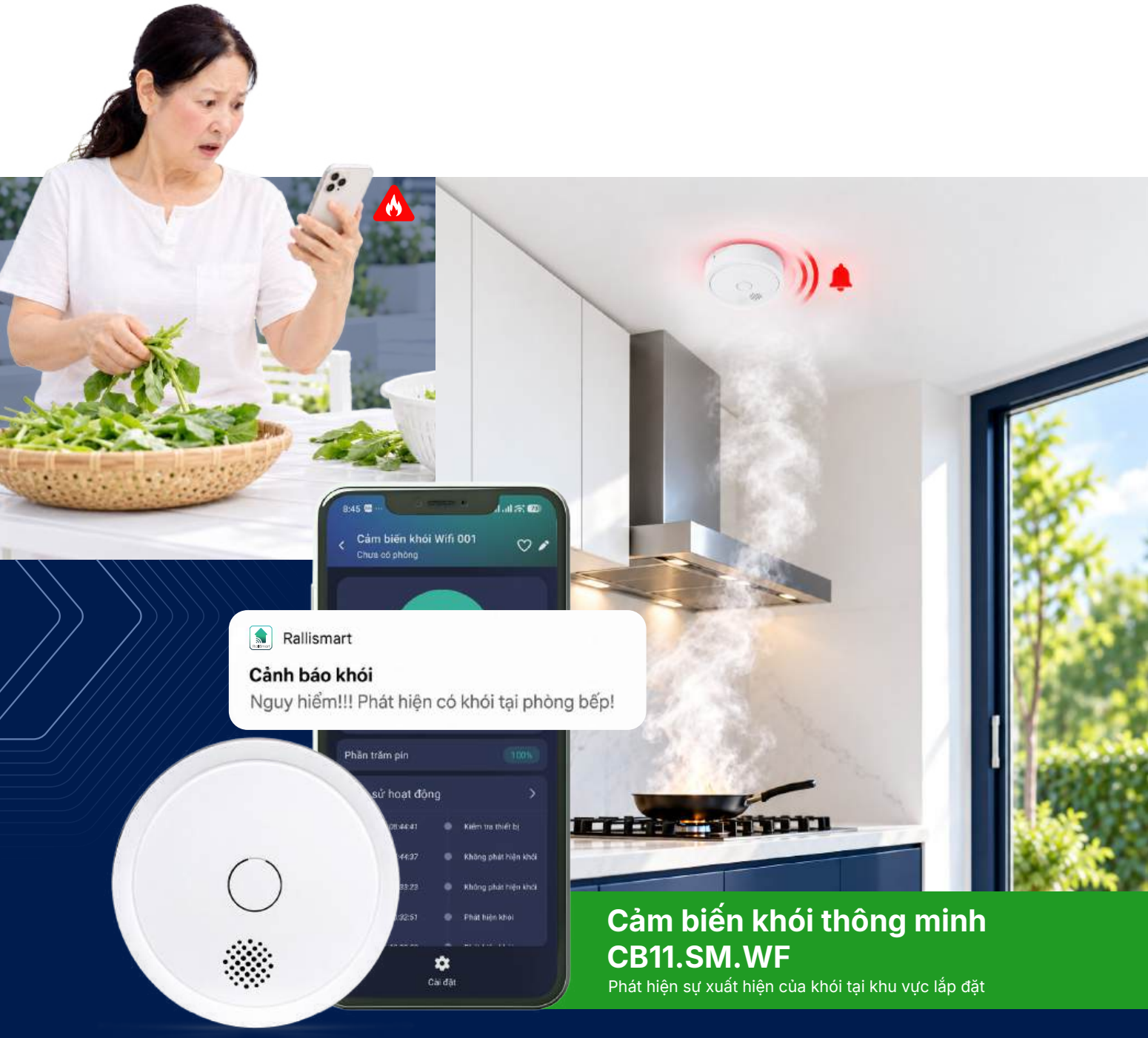
Tuổi thọ điện/cơ khí
(chu kỳ) 6.000/10.000

2.4Ghz Kết nối không dây Wifi 2.4 Ghz | Theo dõi điện năng | Bảo vệ ngắn mạch | Bảo vệ quá tải | Điều khiển từ xa qua Internet | Đặt lịch hẹn giờ | Điều khiển theo kịch bản

Model	Dòng danh định (A)	Số cực	Dòng cắt tối đa (kA)	Xung điện áp định mức tối đa (kV)	Kích thước (mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
RD.MCB.WF 2P 63A	63	2	6	4	90x70x54	12	2.117.000

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

THIẾT BỊ CẢM BIẾN VÀ ĐIỀU KHIỂN



Cảm biến khói thông minh CB11.SM.WF

Phát hiện sự xuất hiện của khói tại khu vực lắp đặt

- Kết nối Wifi
- Báo động âm thanh
- Thông báo tức thì qua ứng dụng RalliSmart
- Lắp đặt đơn giản dễ sử dụng

ĐIỀU KHIỂN TỪ XA ĐA NĂNG THÔNG MINH



ĐK01.IR.WF



Mọi thiết bị – Trong tầm tay

- Một thiết bị, nhiều tiện ích: Điều khiển điều hòa, TV, quạt và các thiết bị sử dụng hồng ngoại, học lệnh 360°, phạm vi điều khiển lên đến 8m.
- Điều khiển dễ dàng từ xa: Quản lý thiết bị ngay trên điện thoại mọi lúc, mọi nơi.
- Kết nối hệ sinh thái Smart Home: Giúp tự động hóa thiết bị, tạo kịch bản thông minh và nâng cao trải nghiệm tiện nghi





Đặt lịch hẹn giờ tắt/bật | Tạo cảnh tự động điều khiển thiết bị theo thời gian | Điều khiển từ xa qua Internet | Khả năng học lệnh từ nhiều điều khiển

Quét QR Xem chi tiết

Quét QR Hướng dẫn cài đặt

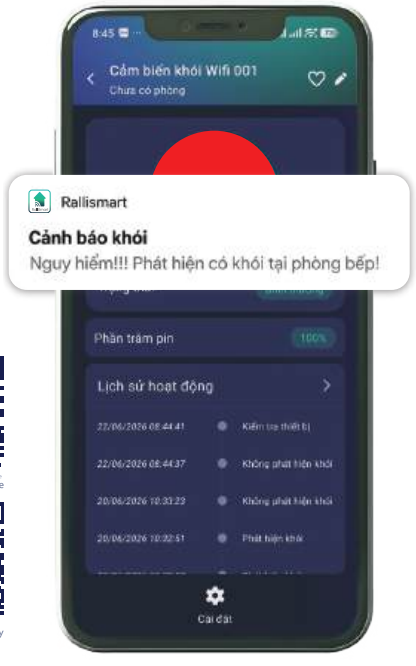
Model	Nguồn cung cấp	Chuẩn điều khiển	Khoảng cách điều khiển thiết bị (m)	Tần số RF (MHz)	Kích thước (ØxC)(mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
ĐK01.	5V/1A	WiFi	≤8	433/315	68x23	24	470.000

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

CẢM BIẾN KHÓI



CB11.SM.WF



App Store

Google Play

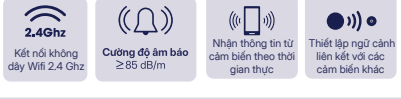
Phát hiện nhanh - Cảnh báo sớm

- Chủ động phát hiện sớm nguy cơ cháy nổ và gửi cảnh báo tức thời đến người dùng, giúp bảo vệ tài sản và sự an toàn của gia đình.
- Kết hợp với hệ sinh thái Smart Home, cảm biến khói có thể phối hợp cùng các thiết bị khác như đèn, còi báo động, camera để tạo kịch bản ứng phó thông minh, giảm thiểu rủi ro khi xảy ra sự cố









Quét QR Xem chi tiết

Quét QR Hướng dẫn cài đặt

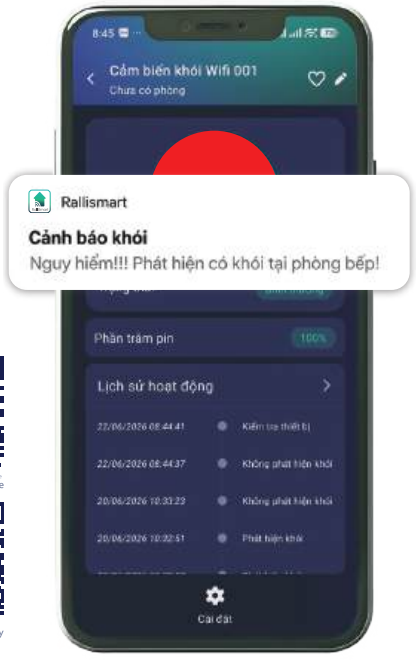
Model	Nguồn cung cấp	Dải nhiệt hoạt động (°C)	Dải độ ẩm hoạt động (%)	Cường độ âm báo (dB/m)	Kích thước (ØxC)(mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
CB11.SM.WF	Pin CR123A	-10÷50	0÷95	95-115	86x32	20	920.000

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

CHUÔNG BÁO ĐỘNG THÔNG MINH



CBĐ01.WF



App Store

Google Play

Cảnh báo tức thì – An tâm mọi lúc

- Chủ động phát hiện sớm nguy cơ cháy nổ và gửi cảnh báo tức thời đến người dùng, giúp bảo vệ tài sản và sự an toàn của gia đình.
- Kết hợp với hệ sinh thái Smart Home, cảm biến khói có thể phối hợp cùng các thiết bị khác như đèn, còi báo động, camera để tạo kịch bản ứng phó thông minh, giảm thiểu rủi ro khi xảy ra sự cố





Quét QR Xem chi tiết

Quét QR Hướng dẫn cài đặt

Model	Nguồn cung cấp	Dải nhiệt hoạt động (°C)	Dải độ ẩm hoạt động (%)	Cường độ âm báo (dB/m)	Kích thước (ØxC)(mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
CBĐ01.WF	Adapter 5VDC	-10÷50	0÷95	≥85	80x35	20	1.015.000

*Giá đã bao gồm VAT *Giá để tham khảo, có thể thay đổi theo thực tế

CAMERA
THÔNG MINH





App Store

Google Play



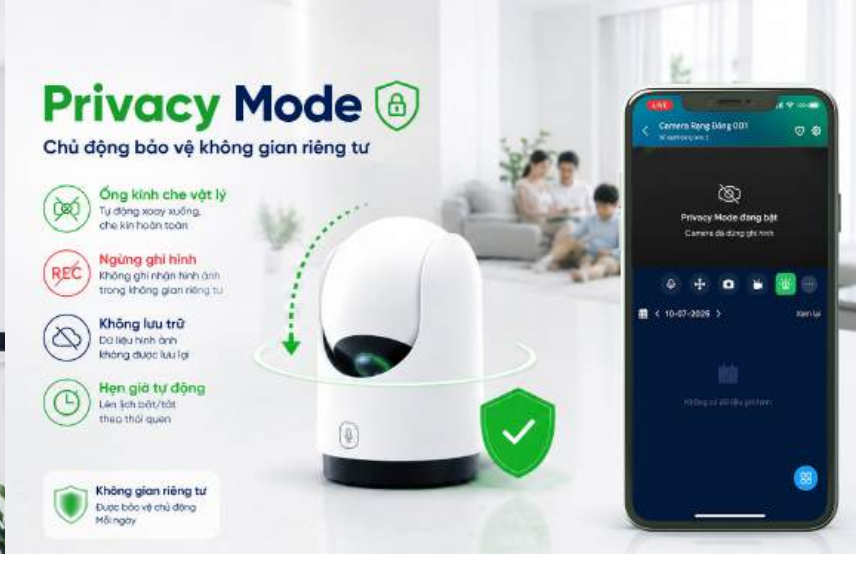


- Phân biệt người/vật hỗ trợ cảnh báo không cần thiết
- Ghi nhớ gương mặt cảnh báo khi có người lạ
- Quan sát ban đêm đến 30m, hỗ trợ 4 chế độ xem đêm
  - Chế độ đen trắng
  - Chế độ thông minh
  - Chế độ có màu
  - Chế độ tắt
- Thiết lập vùng giám sát quan trọng
- Theo dõi chuyển động

CAMERA INDOOR







Tích hợp AI tại biên

Make in Vietnam

Bảo mật & An toàn dữ liệu

Tích hợp hệ sinh thái RalliSmart

- Sản phẩm make in Vietnam
- AI tại biên: nhận diện khuôn mặt, phát hiện người, phát hiện chuyển động
- Liên kết hệ thống smarthome Raliismart tạo các kịch bản an ninh an toàn phù hợp cá thể hóa
- Lưu trữ linh hoạt qua thẻ nhớ hoặc Cloud
- Dữ liệu an toàn bảo mật, kiểm soát tại Việt Nam

Chế độ riêng tư
Góc quan sát linh hoạt

Xoay 315°
3MP 2K

Quét QR Xem chi tiết

Quét QR Hướng dẫn cài đặt

Model	Nguồn điện	Chuẩn cắm nguồn	Độ phân giải	Hồng ngoại IR LED (m)	Kích thước (ØxC)(mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
Ralli-Cam-AI I1	5VDC	USB Type - C	3MP (2304x1296)	10	77x117	20	Liên hệ

CAMERA OUTDOOR







Tích hợp AI tại biên

Make in Vietnam

Bảo mật & An toàn dữ liệu

Tích hợp hệ sinh thái RalliSmart

- Sản phẩm make in Vietnam
- AI tại biên: nhận diện khuôn mặt, phát hiện người, phát hiện chuyển động
- Liên kết hệ thống smarthome Raliismart tạo các kịch bản an ninh an toàn phù hợp cá thể hóa
- Lưu trữ linh hoạt qua thẻ nhớ hoặc Cloud
- Dữ liệu an toàn bảo mật, kiểm soát tại Việt Nam

Chế độ ban đêm
Hồng ngoại 30m

Chuẩn IP67
3MP 2K

Quét QR
Xem chi tiết

Quét QR
Hướng dẫn cài đặt

Model	Nguồn điện	Chuẩn cắm nguồn	Độ phân giải	Hồng ngoại IR LED (m)	Kích thước (ØxC)(mm)	Đóng gói (cái/thùng)	Giá bán lẻ (VNĐ)
Ralli-Cam-AI O1	12VDC-1A	-	3MP (2304x1296)	30	69x168	24	Liên hệ

CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG
Số 87 - 89 Phố Hạ Đình,
Phường Khương Đình, TP. Hà Nội
HOTLINE: 1900 2098